

90 bài thơ Đường do Tản Đà dịch **TẢN ĐÀ NGUYỄN KHẮC HIẾU (1889-1939)**

VƯƠNG BỘT 王勃 (649-676)

1. Thục trung cửu nhật 蜀中九日

九月九日望鄉臺

Cửu nguyệt cửu nhật Vọng Hương đài.

他席他鄉送客杯

Tha tịch tha hương tống khách bôi.

人情已厭南中苦

Nhân tình dĩ yếm Nam Trung khổ,

鴻鴈那從北地來

Hồng nhạn na tòng bắc địa lai.

Trong đất Thục ngày mồng chín

Vọng Hương mồng chín lên đài,

Chén đưa tiệc khách quê người Nam Trung

Người đây chán chết nổi lòng,

Cớ sao đất bắc chim hồng lại chi?

Ngày Nay, số 87 (28-11-1937)

LẠC TÂN VƯƠNG 駱賓王 (640?-684)

2. Dịch thủy tống biệt 易水送別

此地別燕丹

Thử địa biệt yên Đan,

壯士髮衝冠

Tráng sĩ phát xung quan.

昔時民已沒

Tích thời nhân dĩ một,

今日水由寒

Kim nhật thủy do hàn.

Sông Dịch tiễn biệt

Đất này biệt chú yên Đan

Tóc anh tráng sĩ tức gan dựng đầu.

Người xưa nay đã đi đâu,

Lạnh lòng sông nước cơn sầu chưa tan.

Ngày Nay, số 120 (24.7.1938)

TRẦN TỬ NGANG 陳子昂 (651-702)

3. Kế khâu lãm cổ 薊丘覽古

南登碣石館

Nam đăng Kê Thạch quán,

遙望黃金臺

Dao vọng Hoàng Kim đài.

邱陵盡喬木

Khâu lãg tận kiều mộc

昭王安在哉

Chiêu Vương an tại tại

霸圖悵已矣

Bá đồ trướng dĩ hĩ,

驅馬復歸來

Khu mã phục quy lai.

Gò Kế xem cảnh năm xưa

Trèo lên Kê Thạch quán nam,

Xa xa trông ngóng Hoàng Kim có đài.

Cây cao phủ hết quanh đồi.

Vua Chiêu ngày trước nay thời nơi nao?

Cơ đồ bá chủ còn đâu!

Nhớ ai đánh ngựa ta âu lại về.

TRƯƠNG NHƯỢC HƯ 張若虛

4. Xuân giang hoa nguyệt dạ 春江花月夜

春江潮水連海平

1. Xuân giang triều thủy liên hải bình,

海上明月共潮生

Hải thượng minh nguyệt cộng triều sinh.

滸滸隨波千萬里

Diễm diễm tùy ba thiên vạn lý,

何處春江無月明

Hà xứ xuân giang vô nguyệt minh?

江流宛轉遶芳甸

5. Giang lưu uyển chuyển nhiều phương diện

月照花林皆似霰

Nguyệt chiếu hoa lâm giai tự tán.

空裏流霜不覺飛

Không lý lưu sương bất giác phi,

汀上白沙看不見

Đình thượng bạch sa khan bất kiến

江天一色無纖塵

Giang thiên nhất sắc vô tiêm trần,

皎皎空中孤月輪

10. Hạo hạo không trung cô nguyệt luân.

江畔何人初見月

Giang bạng hà nhân sơ kiến nguyệt?

江月何年初照人

Giang nguyệt hà niên sơ chiếu nhân?

人生代代無窮已

Nhân sinh đại đại vô cùng dĩ,

江月年年祇相似

Giang nguyệt niên niên kỳ tương tự.

不知江月待何人

15. Bất tri giang nguyệt đãi hà nhân,

但見長江送流水

Đã kiến trường giang tống lưu thủy.

白雲一片去悠悠

Bạch vân nhất phiến khứ du du,

青楓浦上不勝愁

Thanh phong phổ thượng bất thắng sầu,

誰家今夜扁舟子

Thùy gia kim dạ biên chu tử,

何處相思明月樓

20. Hà xứ tương tư minh nguyệt lâu?

可憐樓上月徘徊

Khả lân lâu thượng nguyệt bồi hồi,

應照離人妝鏡臺

Ưng chiếu ly nhân trang kính đài.

玉戶簾中卷不去

Ngọc hộ liêm trung quyển bất khứ,

擣衣砧上拂還來

Đảo y châm thượng phất hoàn lai.

此時相望不相聞

25. Thử thời tương vọng bất tương văn,

願逐月華流照君

Nguyên trục nguyệt hoa lưu chiếu quân.

鴻雁長飛光不度

Hồng nhạn trường phi quang bất độ

魚龍潛躍水成文

Ngư long tiềm dước thủy thành văn.

昨夜閒潭夢落花

Tạc dạ nhàm đàm mộng lạc hoa.

可憐春半不還家

30. Khả lân xuân bán bất hoàn gia.

江水流春去欲盡

Giang thủy lưu xuân khứ dục tận,

江潭落月復西斜

Giang đàm lạc nguyệt phục tây tà.

斜月沈沈藏海霧

Tà nguyệt trầm trầm tàng hải vụ,

碣石瀟湘無限路

Kiệt Thạch, Tiêu Tương vô hạn lộ.

不知乘月幾人歸

35. Bất tri thừa nguyệt kỷ nhân quy?

落月搖情滿江樹

Lạc nguyệt dao tình mãn giang thụ.

Đêm trăng hoa trên sông xuân

Sông xuân sáng nước liền ngang bể,

Vầng trăng trong mặt bể lên cao.

Ánh trăng theo sóng đẹp sao!

Sông xuân muôn dặm chỗ nào không trăng?

5. Dòng sông chảy quanh rừng hoa ngát,

Trăng soi hoa như tán trập trùng.

Sương bay chẳng biết trong không

Trên soi cát trắng nhìn không thấy gì.

Trời in nước một ly không bụi.

10. Mảnh trăng trong ròi rọi giữa trời.

Thấy trăng thoát mới là ai?

Trăng sông thoát mới soi người năm nao?

Người sinh mãi, kiếp nào cho biết,

Nhìn trăng sông năm hết không sai.

15. Trăng sông chẳng biết soi ai,

Dưới trăng chỉ thấy sông dài nước trôi.

Đám mây trắng ngùi ngùi đi mãi,

Rặng phong xanh một dải sông sâu.

Đêm nay ai đó, ai đâu?

20. Chiếc thuyền để nhớ trên lầu trăng soi.

Trăng thờ thần nơi người xa ngóng,

Chốn đài gương tựa bóng thương ai.

Trong rèm cuốn chẳng đi thôi,

Trên bàn đập áo quét rồi lại ngay.

25. Cùng nghe ngóng lúc nay chẳng thấy,

Muốn theo trăng trôi chảy đến chàng.

Hồng bay, ánh sáng không màng,

Nước sâu cá quẫy chỉ càng vẫn tăm.

Đêm nọ giấc trong đầm hoa rữa,

30. Ai xa nhà xuân nửa còn chi!

Nước sông trôi mãi xuân đi,

Trăng tà lặn xuống bên kia cánh đầm.

Vầng trăng lặn êm chìm khói bể,

Đường bao xa non kệ sông Tương.

35. Về trăng mấy kẻ thừa lương,

Trăng chìm lay bóng đầy hàng cây sông.

TRƯƠNG CỬU LINH 張九齡 (678-740)

5. Tự quân chi xuất hĩ 自君之出矣

自君之出矣

Tự quân chi xuất hĩ,

不復理殘機

Bất phục lý tàn ky.

思君如月滿

Tư quân như nguyệt mãn,

夜夜減光輝

Dạ dạ giảm quang huy

Từ ngày anh bước ra đi

Từ ngày anh bước ra đi,
Cửa canh bỏ dỡ, nghĩ gì sửa sang.
Nhớ anh như nguyệt tròn gương,
Tiêu hao ánh sáng, đêm thường lại đêm
Ngày Nay, số 116 (26-6-1938)

VƯƠNG XƯƠNG LINH 王昌齡 (698-756?)

6. Tống Hồ Đại 送胡大

荊門不堪別
Kinh Môn bất kham biệt,
況乃瀟湘秋
Huống nãi Tiêu Tương thu.
何處遙望君
Hà xứ dao vọng quân,
江邊明月樓
Giang biên minh nguyệt lâu.

Tiểu Hồ Đại

Non Kinh biệt đã đau lòng,
Nửa chi thu lại hai dòng Tiêu, Tương.
Nhớ anh, xa ngóng dặm trường,
Bên sông dưới bóng trăng sông tựa lâu.

Ngày Nay, số 122 (7-8-1938)

7. Khuê oán 閨怨

閨中少婦不知愁

Khuê trung thiếu phụ bất tri sầu,

春日凝妝上翠樓

Xuân nhật ngưng trang thượng thúy lâu.

忽見陌頭楊柳色

Hốt kiến mạch đầu dương liễu sắc,

悔教夫婿覓封侯

Hối giao phu tế mịch phong hầu.

Nhớ chồng

Trẻ trung nàng biết đâu sầu,

Buồng xuân trang điểm, lên lầu ngắm gương.

Nhác trông về liễu bên đường,

«Phong hầu» nghĩ đại xui chàng kiếm chi.

Ngày Nay, số 77 (19-9-1938)

VƯƠNG DUY 王維 (701-761)

8. Quá Hương Tích tự 過香積寺

不知香積寺

Bất tri Hương Tích tự

數里入雲峰

Sổ lý nhập vân phong.

古木無人徑

Cổ mộc vô nhân kính,

深山何處鐘

Thâm sơn hà xứ chung.

泉聲咽危石

Tuyền thanh yết nguy thạch,

日色冷青松

Nhật sắc lãnh thanh tùng.

薄暮空潭曲

Bạc mộ không đàm khúc,

安禪制毒龍

An thiền chế độc long.

Qua chùa Hương Tích

(Chùa ở trong hang Tý Ngọ, núi Nam Sơn, thuộc Trường An, Hồ Nam, Trung Quốc.)

Chẳng hay Hương Tích chùa đâu,

Đi đôi ba dặm, lên đầu non cao.

Cây um, đường tắt vắng teo,

Núi sâu chuông vắng nơi nào tiếng đưa.

Suối kêu nghẽn đá rìa bờ,

Lạnh lùng bóng nắng chui lùa thông xanh.

Trời hôm, tắc dạ thanh minh,
Qui y đạo Phật sửa mình là hơn.
Ngày Nay, số 97 (13-2-1938)

9. Tây Thi vịnh 西施詠

艷色天下重

Diễm sắc thiên hạ trọng,

西施寧久微

Tây Thi ninh cửu vi

朝為越溪女

Triêu vi Việt Khê nữ,

暮作吳宮妃

Mộ tác Ngô cung phi,

賤日豈殊眾

Tiền nhật khởi thù chúng,

貴來方悟稀

Quý lai phương ngộ hi.

邀人傳脂粉

Yêu nhân phó chi phấn.

不自著羅衣

Bất tự trước la y

君寵益嬌態

Quân sủng ích kiều thái,

君 憐 無 是 非

Quân lân vô thị phi.

當 時 浣 紗 伴

Đương thời hoán sa bạn,

莫 得 同 車 歸

Mạc đắc đồng xa quy

持 謝 鄰 家 子

Trì tạ lân gia tử,

效 顰 安 可 希

Hiệu tần an khả hi.

Vịnh Tây Thi

Thế gian sắc đẹp ai bì,

Tây Thi không nhẽ hàn vi suốt đời

Sớm còn gái Việt bên ngò,

Cung Ngô tối đã lên ngò cạnh vua.

Lúc hèn, ai chẳng hơn thua,

Khi sang mới biết đời chưa mấy người.

Phấn son gọi kẻ tô, giồi,

Áo là em mặc có người xỏ tay.

Vua yêu càng lắm vẻ hay,

Vua thương, phải trái mặc bay sá gì.

Giặt sa những bạn đương thì;

Cùng xe chẳng được đi về với ta.
Xin van cô ở bên nhà,
Cũng đòi «nhăn mặt» khó mà như nhau.

THÔI HIỆU 崔顥 (704 – 754)

10. Hoàng Hạc lâu 黃鶴樓

昔人已乘黃鶴去

Tích nhân dĩ thừa hoàng hạc khứ,

此地空餘黃鶴樓

Thử địa không dư Hoàng Hạc lâu.

黃鶴一去不復返

Hoàng hạc nhất khứ bất phục phản,

白雲千載空悠悠

Bạch vân thiên tải không du du.

晴川歷歷漢陽樹

Tình xuyên lịch lịch Hán Dương thụ.

芳草萋萋鸚鵡洲

Phương thảo thê thê Anh Vũ châu.

日暮鄉關何處是

Nhật mộ hương quan hà xứ thị?

煙波江上使人愁

Yên ba giang thượng sử nhân sầu.

Gác Hoàng Hạc

Hạc vàng ai cưới đi đâu?

Mà đây Hoàng Hạc riêng lâu còn tro !

Hạc vàng đi mất từ xưa,

Nghìn năm mây trắng bây giờ còn bay.

Hán Dương sông tạnh cây bầy.

Bãi xa Anh Vũ xanh dày cỏ non.

Quê hương khuất bóng hoàng hôn,

Trên sông khói sóng cho buồn lòng ai?

Ngày Nay, số 80 (10-10-1937)

LÝ BẠCH 李白 (701-762)

11. Oán tình 怨情

美人捲珠簾

Mỹ nhân quyển châu liêm.

深坐蹙蛾眉

Thâm tọa tần nga my.

但見淚痕濕

Đãn kiến lệ ngân thấp,

不知心恨誰

Bất tri tâm hận thùy.

Buồn vì tình

Người xinh cuốn bức rèm châu.
Ngồi im thăm thăm nhẵn chau đôi mày.
Chỉ hay giọt lệ rơi đây,
Đố ai biết được lòng này giận ai!
Ngày Nay, số 119 (17.7.1938)

12. Tặng nội 贈內

三百六十日
Tam bách lục thập nhật,
日日醉如泥
Nhật nhật túy như nê.
雖為李白婦
Tuy vi Lý Bạch phụ,
何異太常妻
Hà dị Thái thường thê?

Đưa cho vợ

Ba trăm sáu chục ngày trời,
Ngày ngày say bết như đời con nê.
Vợ chàng Lý Bạch ta kia,
Như ai vợ Thái thường xưa khác gì?
Ngày Nay, số 130 (1.10.1938)

13. Xuân tứ 春思

燕草如碧絲

Yên thảo như bích ti,

秦桑低綠枝

Tần tang đê lục chi.

當君懷歸日

Đương quân hoài qui nhật,

是妾斷腸時

Thị thiếp đoạn trường thì.

春風不相識

Xuân phong bất tương thức,

何事入羅幃

Hà sự nhập la vi.

Ý xuân

Cỏ non xanh biếc vùng Yên,

Cành dâu xanh ngả ở bên đất Tần.

Lòng em đau đón muôn phần,

Phải chăng là lúc phu quân nhớ nhà.

Gió xuân quen biết chi mà,

Có chi lọt bức màn là tới ai?

Ngày Nay, số 78 (26.9.1937)

14. Tống khách qui Ngô 送客歸吳

江村秋雨歇

Giang thôn thu vũ yết,

酒盡一帆飛

Tửu tận nhất phàm phi.

路歷波濤去

Lộ lịch ba đào khứ,

家惟坐臥歸

Gia duy tọa ngọa qui.

島花開灼灼

Đảo hoa khai chước chước,

汀柳細依依

Đình liễu tế y y.

別後無餘事

Biệt hậu vô dư sự,

還應掃釣磯

Hoàn ứng tảo điếu ky.

Tiểu khách đi về Ngô

Sông thu ngọt hạt mưa tuôn,

Rượu vừa cạn chén, cánh buồm xa bay.

Đường đi trải mấy nước mây,

Ngồi nằm, ai chẳng khó thay đến nhà.

Cây đôi hớn hở ra hoa,

Lăn tăn lá liễu thướt tha bên ngàn.

Xa nhau rồi những thanh nhân.

Thú chơi quét tẩm thạch bàn ngồi câu.

Ngày Nay, số 119 (17.7.1938)

15. Xuân nhật túy khởi ngôn chí 春日醉起言志

處世若大夢

Xử thế nhược đại mộng.

胡為勞其生

Hồ vi lao kỳ sinh?

所以終日醉

Sở dĩ chung nhật túy.

頹然臥前楹

Đồi nhiên ngọa tiền doanh.

覺來眄庭前

Giác lai miện đình tiền.

一鳥花間鳴

Nhất điều hoa gian minh.

借問此何時

Tá vấn thử hà nhật?

春風語流鶯

Xuân phong ngữ lưu oanh.

感之欲歎息

Cảm chi dục thán tức,

對酒還自傾

Đối tửu hoàn tự khuynh.

浩歌待明月

Hạo ca đãi minh nguyệt.

曲盡已忘情

Khúc tận dĩ vong tình.

Ngày xuân say rượu dậy nói chí mình

Ở đời như giấc chiêm bao

Cái thân còn đó, lao đao làm gì?

Cho nên suốt buổi say lì,

Nằm lăn trước cột, biết gì có ta.

Tỉnh thôi đưa mắt sân nhà.

Một con chim hót bên hoa ngọt ngào.

Hỏi xem: nay đó ngày nào?

Ngày xuân gió mát, vui chào tiếng oanh.

Ngâm ngùi cảm cảnh sinh tình,

Nghiêng bầu, mình lại với mình làm vui.

Hát ran, chờ tấm trăng soi,

Thoạt xong câu hát thời rồi đã quên.

Ngày Nay, số 91 (26.12.1937)

16. Tống hữu nhân 送友人

青山橫北郭

Thanh sơn hoành Bắc quách,

白水遶東城

Bạch thủy nhiễu Đông thành.

此地一為別

Thử địa nhất vi biệt.

孤蓬萬里征

Cô bông vạn lý chinh.

浮雲游子意

Phù vân du tử ý,

落日故人情

Lạc nhật cố nhân tình.

揮手自茲去

Huy thủ tự tư khứ,

蕭蕭班馬鳴

Tiêu tiêu ban mã minh.

Tiểu bạn

Chạy dài cỏi Bắc non xanh,

Thành Đông nước chảy quanh thành trắng phau.

Nước non này chỗ đưa nhau

Một xa muôn dặm biết đâu cánh bông!

Chia phôi khác cả mối lòng,

Người như mây nổi, kẻ trông bóng tà.

Vẫy tay thôi đã rời xa,
Nhớ nhau tiếng ngựa nghe mà buồn teo.
Ngày Nay, số 77 (19.9.1937)

17. Quan san nguyệt 關山月

明月出天山

Minh nguyệt xuất Thiên San,

蒼茫雲海間

Thương mang vân hải gian.

長風幾萬里

Trường phong kỷ vạn lý,

吹度玉門關

Xuy độ Ngọc Môn quan.

漢下白登道

Hán hạ Bạch Đăng đạo,

胡窺青海灣

Hồ khuy Thanh Hải loan.

由來征戰地

Do lai chinh chiến địa,

不見有人還

Bất kiến hữu nhân hoàn.

戍客望邊色

Thú khách vọng biên sắc,

思歸多苦顏

Tư quy đa khổ nhan.

高樓當此夜

Cao lâu đương thử dạ,

歎息未應閑

Thán tức vị ững nhàn.

Trăng quan san

Vùng trăng ra núi Thiên San,

Mênh mang nước bể mây ngàn sáng soi.

Gió đâu muôn dặm chạy dài,

Thổi đưa trăng sáng ra ngoài Ngọc Môn.

Bạch Đằng quân Hán đóng đồn,

Vụng kia Thanh Hải dòm luôn mắt Hồ.

Từ xưa bao kẻ chinh phu,

Đã ra đất chiến, về ru mấy người?

Buồn trông cảnh sắc bên trời,

Giục lòng khách thú nhớ nơi quê nhà.

Lầu cao, đêm vắng, ai mà,

Đêm nay than thở ắt là chưa nguôi.

18. Thu tịch lữ hoài 秋夕旅懷

涼風度秋海

Lương phong độ thu hải

吹我鄉思飛

Xuy ngã hương tứ phi.

連山去無際

Liên sơn khứ vô tế,

流水何時歸

Lưu thủy hà thời qui

目極浮雲色

Mục cực phù vân sắc,

心斷明月暉

Tâm đoạn minh nguyệt huy.

芳草歇柔艷

Phương thảo yết nhu diễm,

白露催寒衣

Bạch lộ thôi hàn y.

夢長銀漢落

Mộng trường Ngân hán lạc,

覺罷天星稀

Giác bãi thiên tinh hy.

含悲想舊國

Hàm bi tưởng cựu quốc,

泣下誰能揮

Khấp hạ thùy năng huy.

Tối mùa thu nhớ nhà

Lạnh lùng gió vượt bể thu,
Hồn quê theo gió như vù vù bay.
Chạy dài dãy núi liền mây,
Nước trôi trôi mãi, có ngày về chăng?
Đám mây vút mắt xa chừng,
Đứt thương khúc ruột dưới vầng trăng soi.
Cỏ thơm đẹp mướt thôi rồi,
Áo may mặc rét giục người móc sa!
Giấc mơ rơi dải Ngân hà,
Sao thưa lác đác tỉnh ra khắp trời.
Đoái thương nước cũ ngậm ngùi
Khóc rơi giọt lệ lau chùi đổ ai?

19. Kinh Hạ Bi Dĩ kiều hoài Trương Tử Phòng

經下邳圯橋懷張子房

子房未虎嘯

Tử Phòng vị hổ khiếu,

破產不為家

Phá sản bất vi gia.

滄海得壯士

Thương hải đắc tráng sĩ,

椎秦博浪沙

Chùy Tần Bắc Lãng sa.

報韓雖不成

Báo Hàn tuy bất thành.

天地皆振動

Thiên địa giai chấn động.

潛匿遊下邳

Tiềm nặc du Hạ Bi.

豈曰非智勇

Khởi viết phi trí dũng.

我來圯橋上

Ngã lai Dĩ kiều thượng,

懷古欽英風

Hoài cổ khâm anh phong.

惟見碧流水

Duy kiến bích lưu thủy,

曾無黃石公

Tằng vô Hoàng Thạch công.

歎息此人去

Thán tức thử nhân khứ,

蕭條徐泗空

Tiêu điều Từ, Tư không.

Qua cầu Dĩ đất Hạ Bi nhớ Trương Tử Phòng

Thầy Lương hồ chữa ra oai.
Phá tan của cải gia tài sạch không.
Biển xanh được kẻ anh hùng,
Vua Tần, đánh một dùi đồng thủ coi.
Cánh đồng Bác Lãng công toi,
Thù Hàn chưa trả đất trời cũng kinh.
Hạ Bi trốn lánh nường mình,
Khôn ngoan mạnh bạo tài tình lắm thay!
Ta nay cầu Dĩ chơi đây
Nhớ ai thiên cổ lòng đầy kính yêu,
Trong veo nước biếc xuôi chiều,
Mà ông Hoàng Thạch đâu nào có đâu.
Than rằng ai đó đi đâu,
Vắng tanh Từ, Tứ để sầu nước non.
Ngày Nay, số 82 (24.10.1937)

20. Sơn trung vấn đáp 山中問答

問予何事棲碧山

Vấn dư hà sự thê bích san?

笑而不答心自閒

Tiểu nhi bất đáp, tâm tự nhàn.

桃花流水窅然去

Đào hoa lưu thủy yếu nhiên khứ,

別有天地非人間

Biệt hữu thiên địa, phi nhân gian.

Trả lời hỏi trong núi

Hỏi ta: Ở núi làm chi?

Thong dong chẳng nói, cười khì cho vui.

Hoa đào theo băng nước trôi,

Có riêng trời đất, cỏi người đâu đây.

Ngày Nay, số 94 (16-1-1938)

21. Tặng Ông Luân 贈汪倫

李白乘舟將欲行

Lý Bạch thừa chu tương dực hành,

忽聞岸上踏歌聲

Hốt văn ngạn thượng đạp ca thanh.

桃花潭水深千尺

Đào Hoa đàm thủy thâm thiên xích,

不及汪倫送我情

Bất cập Ông Luân tống ngã tình.

Tặng Ông Luân

Sắp đi Lý Bạch ngồi thuyền,

Trên bờ chân giậm, nghe liền tiếng ca

Nước đầm nghìn thước Đào Hoa,

Uông Luân, tình bác tiền ta sâu nhiều.

Ngày Nay, số 135 (5-11-1938)

22. Tảo phát Bạch Đế thành 早發白帝城

朝辭白帝彩雲間

Triều từ Bạch Đế thái vân gian,

千里江凌一日還

Thiên lý Giang Lăng nhất nhật hoàn.

兩岸猿聲啼不住

Lưỡng ngạn viên thanh đề bất trụ,

輕舟已過萬重山

Khinh chu dĩ quá vạn trùng san.

Sớm ra đi từ thành Bạch Đế

Sớm ra Bạch Đế thành mây,

Giang Lăng nghìn dặm một ngày về luôn.

Hai bờ tiếng vượn véo von,

Thuyền lan đã vượt núi non vạn trùng

Ngày Nay, số 88 (5-12-1937)

23. Ô dạ đề 烏夜啼

黃雲城邊烏欲棲

Hoàng vân thành biên ô dục thê.

歸飛啞啞枝上啼

Quy phi «á á» chi thượng đề.

機中織錦秦川女

Cơ trung chức cửi Tần Xuyên nữ.

碧紗如湮隔窗語

Bích sa như yên cách song ngữ.

停梭悵然憶遠人

Đình thoa trướng nhiên ức viễn nhân

獨宿孤房淚如雨

Độc túc cô phòng lệ như vũ.

Quạ kêu đêm

Mây vàng tiếng quạ bên thành,

Nó bay tìm ngủ trên cành nó kêu.

Tần Xuyên cô gái buồn thêu,

Song sa khói tỏa như kêu chuyện ngoài.

Dừng thoi buồn bã nhớ ai,

Phòng không gối chiếc, giọt dài tuôn mưa.

Ngày Nay, số 83 (31-10-1937)

24. Thái liên khúc 採蓮曲

若耶溪傍採蓮女

Nhược Da khê bàng thái liên nữ,

笑隔荷花共人語

Tiểu cách hà hoa cộng nhân ngữ.

日照新僂水底明

Nhật chiếu tân trang thủy đế minh,

風飄香袂空中舉

Phong phiêu hương duệ không trung cử.

岸上誰家遊冶郎

Ngạn thượng thùy gia du dã lang,

三三五五映垂楊

Tam tam ngũ ngũ ánh thùy dương.

紫驪嘶入落花去

Tử lưu tê nhập lạc hoa khứ,

見此踟躕空斷腸

Kiến thử trĩ trừ không đoạn trường.

Khúc hát hái sen

Có cô con gái nhà ai,

Hái sen, chơi ở bên ngòi Nhược Da.

Mặt hoa cười cách đóa hoa,

Cùng ai nói nói mặn mà thêm xinh.

Áo quần mặc mới sáng tinh,

Nắng soi đáy nước rung rinh bóng lồng.

Thơm thơ vạt áo gió tung,

Bay lên phấp phới trong không ngạt ngào.

Năm, ba chàng trẻ nhà nào,

Ngựa hồng rặng liễu, bờ cao bóng người.

Ngựa kêu, lần bước hoa rơi,

Đoái trông ai đó, ngậm ngùi tiếc thương.

Ngày Nay, số 89 (10-12-1937)

ĐỖ PHỦ 杜甫 (712-770)

25. Nguyệt dạ 月夜

今夜鄜州月

Kim dạ Phú Châu nguyệt,

閨中只獨看

Khuê trung chỉ độc khan.

遙憐小兒女

Dao liên tiểu nhi nữ,

未解憶長安

Vị giải ức Tràng An.

香霧雲鬟濕

Hương vụ vân hoàn thấp,

清輝玉臂寒

Thanh huy ngọc tý hàn.

何時倚虛幌

Hà thời ỷ hư hoảng,

雙照淚痕乾

Song chiếu lệ ngân can.

Đêm sáng trăng

Châu Phu này lúc trăng soi.
Buồng the đêm vắng riêng coi một mình.
Đoái thương thơ dại đầu xanh,
Tràng An chữa biết đem tình nhớ nhau.
Sương sa thơm ướt mái đầu,
Cánh tay ngọc trắng lạnh màu sáng trong.
Bao giờ tựa bức màn không,
Gương soi chung bóng lệ dòng dòng khô.
Ngày Nay, số 86 (21-11-1937)

26. Đăng Nhạc Dương lâu 登岳陽樓

昔聞洞庭水

Tích văn Động Đình thủy,

今上岳陽樓

Kim thượng Nhạc Dương lâu.

吳楚東南坼

Ngô, Sở đông nam sách,

乾坤日夜浮

Càn khôn nhật dạ phù.

親朋無一字

Thân bằng vô nhất tự,

老病有孤舟

Lão bệnh hữu cô chu

戎馬關山北

Nhung mã quan sơn bắc.

憑軒涕泗流

Bằng hiên thể tứ lưu.

Lên lầu Nhạc Dương

Động Đình nghe tiếng từ xưa,

Nhạc Dương lâu mới bây giờ lên chơi.

Đông nam Ngô, Sở chia hai,

Ngày đêm như thấy đất trời nổi nênh.

Người quen, một chữ vắng tanh,

Tuổi già, mình ốm lênh bênh chiếc thuyền.

Quan san cỗi Bắc giặc tràn,

Mái hiên đứng tựa giữa giàn giọt rơi.

Ngày Nay, số 87 (28-11-1937)

27. Tuyệt cú 絕句

兩個黃鸝鳴翠柳

Lưỡng cá hoàng ly minh thúy liễu,

一行白鷺向青天

Nhất hàng bạch lộ thương thanh thiên.

窗含西嶺千秋雪

Song hàm Tây Lĩnh thiên thu tuyết,

門泊東吳萬里船

Môn bạc Đông Ngô vạn lý thuyền.

Câu tứ tuyệt

Hai cái oanh vàng kêu liểu biếc,

Một hàng cò trắng vút trời xanh.

Nghìn năm tuyết núi song in sắc,

Muôn dặm thuyền Ngô cửa rập rình.

Ngày Nay, số 97 (13-2-1938)

28. Đăng Cao 登高

風急天高猿嘯哀

Phong cấp thiên cao, viên khiếu ai.

渚清沙白鳥飛迴

Chử thanh sa bạch, điểu phi hồi.

無邊落木蕭蕭下

Vô biên lạc mộc tiêu tiêu hạ,

不盡長江滾滾來

Bất tận trường giang cồn cồn lai.

萬里悲秋常作客

Vạn lý bi thu thường tác khách.

百年多病獨登臺

Bách niên đa bệnh độc đăng đài.

艱難苦恨繁霜鬢

Gian nan khổ hận phồn sương mấn,

潦倒新停濁酒杯

Lạo đảo tân đình trọc tửu bôi.

Lên núi

Gió mạnh, trời cao, vượn rúc sâu

Bến trong, cát trắng, lượn đàn âu.

Lào rào lá rụng, cây ai đếm,

Cuồn cuộn sông dài, nước đến đâu.

Muôn dặm quê người thu não cảnh,

Một thân già yếu bước lên lầu.

Khó khăn ngao ngán bao là nỗi,

Rượu uống không ngon chóng bạc đầu.

Ngày Nay, số 79 (3-10-1937)

29. Khúc giang 曲江

朝回日日典春衣

Triều hồi nhật nhật điển xuân y,

每日江頭盡醉歸

Mỗi nhật giang đầu tận túy qui.

酒債尋常行處有

Tửu trãi tầm thường hành xứ hữu,

人生七十古來稀

Nhân sinh thất thập cổ lai hi.

穿花蛺蝶深深見

Xuyên hoa giáp điệp thâm thâm hiện,

點水蜻蜓款款飛

Điểm thủy thanh đình khoản khoản phi.

傳語風光共流轉

Truyền ngữ phong quang cộng lưu chuyển,

暫時相賞莫相違

Tạm thời tương thưởng mạc tương vi.

Trên sông Khúc

Khởi bộ vua ra, cổ áo hoài,

Bên sông say khướt, tối lần mai.

Nợ tiền mua rượu đâu không thế,

Sống bảy mươi năm đã mấy người?

Bướm bướm lượn hoa phơ phất lượn.

Chuồn chuồn giỡn nước lững lơ chơi.

Nhấn cho: quang cảnh thường thay đổi,

Tạm chút chơi xuân kéo nữa hoài.

Ngày Nay, số 90 (19-12-1937)

SẦM THAM 岑參 (715-770)

30. Sơn phòng xuân sự 山房春事

梁園日暮亂飛鴉

Lương viên nhật mộ loạn phi nha,

極目蕭條三兩家

Cực mục tiêu điều tam lưỡng gia.

庭樹不知人去盡

Đình thụ bất tri nhân khứ tận,

春來還發舊時花

Xuân lai hoàn phát cựu thì hoa

Cảnh xuân nhà trên núi

Trời tối vườn Lương quạ lượn lơ,

Nhà đâu vút mắt, nóc lúa thừa.

Cây xuân chẳng biết người đi hết,

Xuân đến hoa còn nở giống xưa.

CAO THÍCH 高適 (702-765)

31. Vịnh sử 詠史

尚有綈袍贈

Thượng hữu đề bào tặng,

應憐范叔寒

Ứng lân Phạm Thúc hàn.

不知天下士

Bất tri thiên hạ sĩ,

猶作布衣看

Do tác bố y khan.

Vịnh sử

Áo bông còn có cho nhau,
Cảm thương chàng Phạm bấy lâu lạnh lòng.
Cõi đời chẳng biết anh hùng,
Vẫn coi nhau thể bạn cùng khổ đây.
Ngày Nay, số 111 (22.5.1938)

32. Biệt Động Đại 別董大

十里黃雲白日曛
Thập lý hoàng vân bạch nhật huân,
北風吹雁雪紛紛
Bắc phong xuy nhạn tuyết phân phân.
莫愁前路無知己
Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ,
天下誰人不識君
Thiên hạ thù nhân bất thức quân?

Tương biệt với Động Đại

Mười dặm vàng pha bóng nhật vân,
Nhàn xuôi gió bắc tuyết bay nhanh.
Chớ buồn nẻo trước không tri kỷ.
Thiên hạ ai người chẳng biết anh!
Ngày Nay, số 88 (5.12.1937)

GIẢ CHÍ 賈至 (718-772)

33. Tống Lý Thị lang phó Thường Châu

送李侍郎赴常州

雪晴雲散北風寒

Tuyết tình vân tán bắc phong hàn,

楚水吳山道路難

Sở thủy Ngô sơn đạo lộ nan.

今日送君須盡醉

Kim nhật tống quân tu tận túy;

明朝相憶路漫漫

Minh triều tương ức lộ man man.

Tiểu Lý Thị lang đối tới Thường Châu

Tuyết tạnh mây tan gió lọt da,

Non sông Ngô Sở, nổi đường xa.

Lúc này đưa bác nên say tí,

Tình nặng đường xa buổi sáng ra.

Ngày Nay, số 84 (7.11.1937)

TRƯƠNG VỊ 張謂

34. Hồ trung đối tửu tác

湖中對酒作

夜坐不厭湖上月

Dạ tọa bất yếm hồ thượng nguyệt,

晝行不厭湖上山

Trú hành bất yếm hồ thượng san.

眼前一樽又常滿

Nhãn tiền nhất tôn hựu thường mãn,

心中萬事如等閒

Tâm trung vạn sự như đẳng nhàn.

主人有黍萬餘石

Chủ nhân hữu thử vạn dư thạch,

濁醪數斗應不惜

Trọc giao số đấu ưng bất tích.

即今相對不盡歡

Tức kim tương đối bất tận hoan,

別後相思復何益

Biệt hậu tương tư phục hà ích.

茱萸灣頭歸路賒

Thù du loan đầu qui lộ xa,

願君且宿黃公家

Nguyên quân thả túc Hoàng công gia.

風光若此人不醉

Phong quang nhược thử, nhân bất túy,

參差辜負東園花

Sâm si cô phụ đông viên hoa.

Trong hồ cùng nhau uống rượu

Ngồi đêm chẳng chán trăng hồ,
Ngày đi chẳng chán quanh hồ núi non.
Một chai trước mắt đầy luôn,
Trong lòng muôn nỗi lo buồn bỏ qua.
Chủ nhân thóc nếp đầy nhà,
Rượu nồng mấy gáo ắt là tiếc chi?
Cùng nhau nay chẳng hả hê,
Nhớ nhau lúc khác ích gì nữa ai?
Thù du về bến xa xôi,
Xin ai ở lại ngủ chơi ông Hoàng
Chẳng say cũng phí phong quang,
Vườn đông luống để bẽ bàng cho hoa.
Ngày Nay, số 93 (9.1.1938)

TIỀN KHỞI 錢起 (722-780)

35. Giang hành 江行

睡穩葉舟輕

Thụy ổn diệp chu khinh,

風微浪不驚

Phong vi lãng bất kinh.

任君蘆葦岸

Nhậm quân lô vi ngạn,

終夜動秋聲

Chung dạ động thu thanh.

Đi trên sông

Ngủ yên trong chiếc thuyền con,

Gió hiu hiu thổi, sóng rờn rờn đưa.

Mặc đâu lau sậy bên bờ,

Suốt đêm động rộn tha hồ tiếng thu.

Ngày Nay, số 122 (7.8.1938)

VI ỨNG VẬT 韋應物 (736-780)

36. Thính giang địch, tống Lục Thị ngự 聽江笛送陸侍御

遠聽江上笛

Viễn thính giang thượng địch,

臨觴一送君

Lâm trường nhất tống quân.

還愁獨宿夜

Hoàn sầu độc túc dạ,

更向郡齋聞

Cánh hướng quận trai văn.

Nghe sáo sông, tiễn quan Thị ngự họ Lục

Xa nghe tiếng sáo trên sông,

Một phen cất chén rượu nồng đưa nhau.

Nghĩ cho đêm vắng thêm sầu,
Riêng ai tiếng ấy bên lầu lại nghe.
Ngày Nay, số 122 (7.8.1938)

CÁP GIA VẬN 蓋嘉運

37. Y Châu ca 伊州歌

打起黃鶯兒

Đả khởi hoàng oanh nhi,

莫教枝上啼

Mạc giao chi thượng đề.

啼時驚妾夢

Đề thời kinh thiếp mộng,

不得到遼西

Bất đắc đáo Liêu Tây.

Khúc hát Y Châu

Đập cho mất cái vàng anh,

Chẳng cho nó ở trên cành nó kêu.

Nó kêu tỉnh giấc chiêm bao,

Liêu Tây chẳng được em theo đến chàng.

LÝ ĐOAN 李端

38. Bái tân nguyệt 拜新月

開簾見新月

Khai liên kiến tân nguyệt,

即便下階拜

Tức tiệp há giai bái.

細語人不聞

Tế ngữ nhân bất văn,

北風吹裙帶

Bắc phong xuy quân đai.

Vái trăng mới

Mở rèm thấy tấm trăng non,

Thềm trên bước xuống vái luôn trăng này.

Khẽ lời khẩn chẳng ai hay,

Thoảng cơn gió bắc thổi bay dải quần

Ngày Nay, số 117 (3.7.1938)

LIỄU TÔNG NGUYÊN 柳宗元 (773-819)

39. Giang tuyết 江雪

千山鳥飛絕

Thiên sơn điểu phi tuyệt.

萬徑人蹤滅

Vạn kính nhân tung diệt.

孤舟簑笠翁

Cô chu toa lạp ông,

獨釣寒江雪

Độc điếu Hàn Giang tuyết.

Tuyết trên sông

Nghìn non mất bóng chim bay,

Muôn con đường tắt dấu giày tuyết không.

Kìa ai câu tuyết bên sông,

Áo tươi, nón lá, một ông thuyền chài.

Ngày Nay, số 92 (2.1.1938)

40. Ngư ông 漁翁

漁翁夜傍西巖宿

Ngư ông dạ bàng tây nham túc

曉汲清湘燃楚燭

Hiếu cấp thanh Tương nhiên Sở trúc.

煙銷日出不見人

Yên tiêu nhật xuất bất kiến nhân,

欸乃一聲山水綠

Ái nãi nhất thanh sơn thủy lục.

迴看天際下中流

Hồi khan thiên tế hạ trung lưu,

巖上無心雲相逐

Nham thượng vô tâm vân tương trục.

Ông lão thuyền câu

Thuyền câu ngủ ghé non tây,
Dòng Tương, tre Sở sáng ngày nấu ăn,
Khói tan trời nắng vắng tanh,
Tiếng vang nước biếc non xanh một chèo.
Xuôi dòng ngoảnh lại trời cao,
Đầu non mấy đám mây theo lưng lờ.
Ngày Nay, số 113 (5.6.1938)

LƯU VŨ TÍCH 劉禹錫 (772-842)

41. Ô Y hạp 烏衣巷

朱雀橋邊野草花
Chu Tước kiều biên dã thảo hoa.
烏衣巷口夕陽斜
Ô Y hạp khẩu tịch dương tà.
舊時王謝堂前燕
Cựu thời Vương Tạ đường tiền yến.
飛入尋常百姓家
Phi nhập tầm thường bách tính gia.

Ngõ Ô Y

Bên cầu Chu Tước cỏ hoa,
Ô Y đầu ngõ, bóng tà tịch dương.

Én xưa nhà Tạ, nhà Vương,
Lạc loài đến chốn tầm thường dân gia.
Ngày Nay, số 94 (16-1-1938)

BẠCH CƯ DỊ 白居易 (772-846)

42. Sơn hạ túc 山下宿

獨到山下宿

Độc đáo sơn hạ túc.

靜向月中行

Tĩnh hướng nguyệt trung hành.

何處水邊碓

Hà xứ thủy biên đối,

夜舂雲母聲

Dạ thung vân mẫu thanh.

Ngủ trong núi

Một mình tới ngủ non xanh,

Lặng êm dưới bóng trăng thanh bước nhìn.

Suối đâu? Cối nước liền bên,

Chày đâm vân mẫu kìn kìn tiếng đêm.

43. Trì thượng 池上

小娃撐小艇

Tiểu oa sanh tiểu đĩnh,

偷採白蓮迴

Thâu thái bạch liên hồi,

不解藏蹤跡

Bất giải tàng tung tích,

浮萍一道開

Phù bình nhất đạo khai.

Trên ao

Người xinh bơi chiếc thúng xinh,

Bông sen trắng nõn trắng tinh thó về.

Hớ hênh dấu vết không che,

Trên ao để một luồng chia mặt bèo.

Ngày Nay, số 82 (24-10-1937)

44. Chu trung vũ dạ 舟中雨夜

江雲闇悠悠

Giang vân ám du du,

江風冷修修

Giang phong lãnh tu tu,

夜雨滴船背

Dạ vũ trích thuyền bối,

夜浪打船頭

Dạ lãng đả thuyền đầu.

船中有病客

Thuyền trung hữu bệnh khách.

左降向江川

Tả giáng hướng Giang Châu.

Trong thuyền đêm mưa

Mây sông kéo tới đùn đùn,

Gió sông thổi lạnh ghê hồn khách sông

Mưa đêm rỏ xuống mũi bông,

Sóng đêm dồn vỗ long bong mũi thuyền.

Trong thuyền có bác ốm rên,

Giáng quan thẳng lối ra miền Giang Châu.

Ngày Nay, số 107 (24-4-1938)

45. Hữu nhân dạ phỏng 友人夜訪

簷間清風簾

Thiền gian thanh phong điệm.

松下明月盃

Tùng hạ minh nguyệt bôi.

幽意正如此

U ý chính như thử.

況乃故人來

Huống nãi cố nhân lai.

Người bạn đến thăm đêm

Thềm cao gió mát chiều đán,
Chén soi bóng nguyệt bàng hoàng dưới thông.
Lòng riêng đương thú với lòng.
Lại đâu người cũ lạ lòng đến thăm.

46. Dạ vũ 夜雨

早蛩啼復歇

Tảo cung đề phục yết.

殘燈滅又明

Tàn đăng diệt hựu minh.

隔窗知夜雨

Cách song tri dạ vũ.

芭蕉先有聲

Ba tiêu tiên hữu thanh.

Mưa đêm

Dế giun rên mỗi lại ngừng,
Đèn tàn muốn tắt lại bừng sáng ra.
Cách song, đêm biết mưa sa,
Tiếng nghe lộp bộp chẳng là tàu tiêu.

Ngày Nay, số 130 (1-10-1938)

47. Thu trùng 秋蟲

切切閨窗下

Thiết thiết ám song hạ,

嚶嚶深草裏

Yêu yêu thâm thảo lý.

秋天思婦心

Thu thiên tư phụ tâm,

雨夜愁人耳

Vũ dạ sầu nhân nhĩ.

Trùng mùa thu

Tiếng dâu dưới vách kêu ran?

Lại trong đám cỏ nghe càng nỉ con.

Troi thu gái nhớ chồng son,

Mưa dầm đêm vắng, ai buồn lắng tai.

Ngày Nay, số 124 (21-8-1938)

48. Vấn Hoài Thủy 問淮水

自嗟名利客

Tự ta danh lợi khách,

擾擾在人間

Nhiều nhiều tại nhân gian.

何事長淮水

Hà sự trường Hoài thủy,

東流亦不聞

Đông lưu diệc bất nhàn?

Hỏi nước sông Hoài

Trong vòng danh lợi thương ta,

Cái thân nhăng nhít cho qua với đời.

Việc chi, hỏi nước sông Hoài?

Cũng không thông thả, miệt mài về đông?

Ngày Nay, số 92 (2-1-1938)

49. Tảo thu độc dạ 早秋獨夜

井梧涼葉動

Tĩnh ngô lương diệp động,

鄰杵秋聲發

Lân chủ thu thanh phát.

獨向簷下眠

Độc hướng thiềm hạ miên.

覺來半床月

Giác lai bán sàng nguyệt.

Mùa thu sớm, đêm một mình

Giếng vàng lay động lá ngô,
Mỏ chày hàng xóm tiếng thu đã truyền...
Một mình ngủ dưới mái hiên,
Tĩnh ra trăng sáng một bên giường nằm.
Ngày Nay, số 126 (2-9-1938)

50. Thu mộ giao cư thư hoài 秋暮郊居書懷

郊居人事少
Giao cư nhân sự thiếu,
晝臥對林巒
Trú ngoại đối lâm man.
窮巷厭多雨
Cùng hạng yếm đa vũ,
貧家愁早寒
Bần gia sầu tảo hàn.
葛衣秋未換
Cát y thu vị hoán,
書卷病仍看
Thư quyển bệnh nhưng khan.
若問生涯計
Nhược vấn sinh nhai kế,
前溪一釣竿

Tiền khô nhất điệu can.

Cuối thu, cảnh ở quê

Ở quê, thừa ít việc người,
Giữa trưa nằm khểnh, ngắm coi núi đèo.
Ngõ sâu ngán nỗi mưa nhiều,
Lạnh lòng chi sớm, cảnh nghèo thêm lo.
Áo lương còn mặc mùa thu,
Ốm đau, sách vẫn đôi pho chẳng rời.
Lấy chi qua sống ngày trời?
Một cần câu để bên ngòi ngòi câu.
Ngày Nay, số 135 (5-11-1938)

51. Thu giang tống khách 秋江送客

秋鴻次第過

Thu hồng thứ đệ quá,

哀猿朝夕聞

Ai viên triêu tịch văn.

是日孤舟客

Thị nhật cô chu khách,

此地亦離群

Thử địa diệc ly quần.

濛濛潤衣雨

Mông mông nhuận y vũ,

漠漠冒帆雲

Mạc mạc mạo phàm vân,

不醉潯陽酒

Bất túy Tầm Dương tửu,

煙波愁殺人

Yên ba sầu sát nhân.

Sông thu tiễn khách

Nhàn thu lần lượt bay qua,

Thảm thương tiếng vượn hôm đà lại mai.

Ngày nay một chiếc thuyền ai,

Nước non này cũng chia phôi cách đàn.

Mưa dầm vạt áo như chan,

Buồm đi, man mác mây ngàn đón ngang.

Chẳng say chén rượu Tầm Dương,

Khởi sao sóng, khói sầu thương chết người.

Ngày Nay, số 129 (24-9-1938)

52. Thảo 草

離離原上草

Ly ly nguyên thượng thảo,

一歲一枯榮

Nhất tuế nhất khô vinh,

野火燒不盡

Dã hỏa thiêu bất tận,

春風吹又生

Xuân phong xuy hựu sinh.

遠芳侵古道

Viễn phương xâm cổ đạo,

晴翠接荒城

Tình thúy tiếp hoang thành

又送王孫去

Hựu tống Vương tôn khứ

萋萋滿別情

Thê thê mãn biệt tình.

Cỏ

Đồng cao cỏ mọc như chen,

Khô tươi thay đổi hai phen năm tròn.

Lửa đồng thiêu cháy vẫn còn,

Gió xuân thổi tới mầm non lại trời.

Xa xa thơm ngát dặm dài,

Thành hoang láng biếc khi trời tạnh mưa.

Vương, Tôn đi lại tiễn đưa,

Biết bao tình biệt đầm đìa lứt theo.

Ngày Nay, số 86 (21-11-1937)

53. Họa Đỗ lục sự đề hồng diệp 和杜錄事題紅葉

寒山十月旦

Hàn sơn thập nguyệt đán,

霜葉一時新

Sương diệp nhất thời tân.

似燒非因火

Tự thiêu phi nhân hỏa,

如花不待春

Như hoa bất đãi xuân.

連行排降葉

Liên hàng bài giáng diệp,

亂落剪紅巾

Loạn lạc tiển hồng cân.

解駐籃輦看

Giải trụ lam dư khán,

風前唯兩人

Phong tiền duy lưỡng nhân.

Họa thơ ông Lục sự họ Đỗ vịnh lá đỏ

Lạnh lùng buổi sáng tháng mười,

Lá sương phơi núi cùng thời mới sao!

Như thiêu chẳng lửa mà thiêu,
Như hoa chẳng đợi xuân nào mới hoa.
Liền hàng, màn tía bày ra,
Rơi tung, xếp nếp khăn là đỏ ghê!
Muốn xem, đừng xuống kiệu tre,
Đứng chơi ngọn gió chỉ ta hai người.
Ngày Nay, số 139 (XII-1938)

54. Ký Vi Chi 寄微之

江州望通州

Giang Châu vọng Thông Châu,

天涯與地末

Thiên nhai dữ địa mạt.

有山萬丈高

Hữu sơn vạn trượng cao,

有江千里闊

Hữu giang thiên lý khoát.

間之以雲霧

Gián chi dĩ vân vụ,

飛鳥不可越

Phi điểu bất khả việt.

誰知千古險

Thùy tri thiên cổ hiểm,

為我二人設

Vị ngã nhị nhân thiết.

通州君初到

Thông Châu quân sơ đáo,

鬱鬱愁如結

Uất uất sầu như kết.

江州我方去

Giang châu ngã phương khứ,

迢迢行未歇

Thieu thieu hành vị yết.

道路日乖隔

Đạo lộ nhật quai cách.

音信日斷絕

Âm tín nhật đoạn tuyệt.

因風欲寄語

Nhân phong dục ký ngữ,

地遠聲不徹

Địa viễn thanh bất triệt.

生當復相逢

Sinh đương phục tương phùng.

死當從此別

Tử đương tòng thử biệt!

Gửi bạn Vi Chi

Châu Giang mà ngóng Châu Thông,
Chân trời cuối đất mênh mông thấy nào?
Núi đâu muôn trượng kìa cao,
Sông đâu ngàn dặm rộng sao rộng mà!
Mây che mù tủa bao la,
Chim bay cũng chẳng vượt qua khỏi tầm.
Hiểm xưa còn đó ngàn năm,
Ai hay trời để chơi khăm đôi người.
Châu Thông bác mới tới nơi,
Mối sầu như thất ngậm ngùi chiếc thân.
Châu Giang tôi mới đi dần,
Nẻo đi xa lắc chưa phần đã ngại.
Quan hà ngày một chia khơi,
Tăm hơi ngày bằng tăm hơi một ngày.
Gió đưa muốn gửi câu này,
Tiếng không suốt đến vì mây đất xa.
Sống còn gặp gỡ đôi ta,
Ví chẳng chết mất thôi là biệt nhau.

55. Dĩ kính tặng biệt 以鏡贈別

人言似明月

Nhân ngôn tự minh nguyệt,

我道勝明月

Ngã đạo thắng minh nguyệt.

明月非不明

Minh nguyệt phi bất minh,

一年十二缺

Nhất niên thập nhị khuyết.

豈如玉匣裡

Khởi như ngọc hạp lý,

如水常澄澈

Như thủy thường trừng triệt,

月破天闇時

Nguyệt phá thiên ám thời,

圓明獨不歇

Viên minh độc bất yết.

我慚貌醜老

Ngã tâm mạo xú lão,

繞鬢班班雪

Nhiều mấn ban ban tuyết,

不如贈少年

Bất như tặng thiếu niên,

迴照青絲髮

Hồi chiếu thanh ty phát,

因君千里去

Nhân quân thiên lý khứ,

持此將為別

Trì thủ tương vi biệt.

Lấy gương làm quà tặng biệt

Ai rằng: gương sáng như trăng,

Ta rằng: trăng sáng chưa bằng gương soi.

Trăng kia thật sáng vẹn mười,

Một năm lại khuyết mười hai bận đầy.

Sao bằng trong hộp ngọc này,

Trong như nước đứng ngày ngày năm năm.

Nào khi trăng khuyết trời âm.

Gương đầy tròn sáng như rằm trăng soi.

Buồn ta già xấu hơn người,

Đốm quanh mái tóc bởi bởi tuyết in.

Chẳng bằng cho bạn thanh niên,

Để soi tóc trẻ xanh rền sợi tơ.

Anh nay nghìn dặm đi xa,

Cầm gương ta để làm quà tiễn nhau.

Ngày Nay, số 114 (12.6.1938)

56. Tự Giang Lăng chi Từ Châu lộ thượng ký huynh đệ

自江陵之徐州路上寄兄弟

岐路南將北

Kỳ lộ nam tương bắc,

離憂弟與兄

Ly ưu đệ dũ huynh.

關河千里別

Quan hà thiên lý biệt,

風雪一身行

Phong tuyết nhất thân hành.

夕宿勞鄉夢

Tịch túc lao hương mộng,

晨裝慘旅情

Thần trang thảm lữ tình.

家貧憂後事

Gia bần ưu hậu sự,

日短念前程

Nhật đoản niệm tiền trình.

煙雁翻寒渚

Yên nhạn phiên hàn chử,

霜鳥聚古城

Sương ô tụ cổ thành.

誰憐陟岡者

Thùy liên trắc cương giả,

西楚望南荊

Tây Sở vọng Nam Kinh.

**Từ Giang Lăng đi Từ Châu
trên đường gửi cho anh em**

Đường kia sắp bắc từ nam,
Mối lo ly biệt anh em cùng sầu.
Quan hà ngàn dặm xa nhau,
Người đi gió tuyết dãi dầu một thân.
Hồn quê nhọc giấc đêm xuân,
Sấm sanh hành lý tần ngần sớm mai.
Nhà nghèo lo tính xa xôi,
Đường xa nghĩ nổi ngày trời ngắn không.
Nhạn sa bến lạnh khói lồng
Thành xưa lũ quạ họp trong sương mờ.
Ai thương kẻ bước lên gò?
Sở Tây trông ngóng bây giờ Kinh Nam.
Ngày Nay, số 101 (13.3.1938)

57. Tùng thanh 松聲

月 好 好 獨 坐

Nguyệt hảo, hảo độc tọa,

雙 松 在 前 軒

Song tùng tại tiền hiên.

西南微風來

Tây nam vi phong lai,

潛入枝葉間

Tiềm nhập chi diệp gian,

蕭寥發為聲

Tiêu liêu phát vi thanh,

半夜明月前

Bán dạ minh nguyệt tiền,

寒山颯颯雨

Hàn sơn táp táp vũ

秋琴冷冷絃

Thu cầm lãnh lãnh huyền.

一聞滌炎暑

Nhất văn địch viêm thử,

再聽破昏煩

Tái thính phá hôn phiền.

竟夕遂不寐

Cánh tịch toại bất寐,

心體俱翛然

Tâm thể câu diểu nhiên.

南陌車馬動

Nam mạch xa mã động,

西鄰歌吹繁

Tây lân ca xúy phần,

誰知茲簷下

Thùy tri tư thiêm hạ,

滿耳不為喧

Mãn nhĩ bất vi huyên.

Tiếng thông reo

Trăng trong ngời mát một mình,

Hai cây thông đứng hữu tình trước hiên

Nhẹ nhàng cơn gió đưa lên,

Luồn cành lá, đến tận miền tây nam.

Bóng trăng sáng nửa chừng đêm,

Lào rào nghe tiếng gió làm tuôn đưa.

Ào ào núi rét sa mưa,

Đờn cầm thu nẩy dây tơ lạnh lùng.

Một nghe, rửa sạch cơn nồng,

Hai nghe bức bối trong lòng phá tan.

Thâu đêm thức mãi bàn hoàn,

Dạ khoan khoái dạ, mình khoan khoái mình.

Đường nam xe ngựa rình rình,

Xóm tây tiếng hát, tiếng sênh rộn ràng.

Ai hay này chỗ hành lang,

Đầy tai nghe vẫn êm thường như không

Ngày Nay, số 127 (11.9.1938)

58. Thu san 秋山

久病曠心賞

Cửu bệnh khoáng tâm thưởng.

今朝一登山

Kim triêu nhất đăng san.

山秋雲物冷

San thu vân vật lãnh,

稱我清羸顏

Xúng ngã thanh luy nhan.

百石臥可枕

Bạch thạch ngọa khả trẩm,

青蘿行可攀

Thanh la hành khả phan.

意中如有得

Ý trung như hữu đắc,

盡日不欲還

Tận nhật bất dục hoàn.

人生無幾何

Nhân sinh vô kỷ hà,

如寄天地間

Như ký thiên địa gian.

心有千載憂

Tâm hữu thiên tải ưu,

身無一日閑

Thân vô nhất nhật nhàn.

何時解塵網

Hà thời giải trần văng,

此地來掩關

Thử địa lai yểm quan.

Núi mùa thu

Ốm lâu, nằm mãi buồn sao!

Sáng nay ta mới lên cao hỡi lòng.

Màu thu, mây núi lạnh lùng.

Thanh hao nét mặt, ưa cùng ta đây.

Nằm gối đá, đi vin dây,

Dây xanh đá trắng đẹp thay cảnh tình!

Thú vui trong dạ một mình,

Thâu ngày quên tưởng cái hình về đâu.

Người ta sống có bao lâu,

Ở trong trời đất cùng nhau tạm thời.

Mối lo mang lấy nghìn đời,

Một ngày chẳng được hơi rồi tẩm thân.

Bao giờ giữ sạch lụy trần?

Lại đây đóng cửa vui phần núi non.

Ngày Nay, số 126 (4.9.1938)

59. Vọng giang lâu thượng tác
望江樓上作

江畔百尺樓

Giang bên bách xích lâu,

樓前千里道

Lâu tiền thiên lý đạo.

憑高望平遠

Bằng cao vọng bình viễn,

亦足舒懷抱

Diệc túc thư hoài bão.

驛路使憧憧

Dịch lộ sứ đồng đồng.

關防兵草草

Quan phòng binh thảo thảo.

及茲多事日

Cập tư đa sự nhật,

猶覺閒人好

Do giác nhàn nhân hảo.

我年過不惑

Ngã niên quá bất hoặc,

休退誠非早

Hưu thoái thành phi tảo.

從此拂塵衣

Tòng thử phất trần y.

歸山未為老

Qui sơn vị vi lão.

Trên lầu trông ra sông

Bờ sông trăm thước lầu cao,

Trước lầu nghìn dặm đi đâu con đường?

Tựa cao trông xuống dặm trường,

Mà trong bụng nghĩ như nhường khoan thư.

Đường quan rộn kẻ đưa thư,

Quân gia lão nháo ngẩn ngơ canh phòng.

Cuộc đời gặp lúc rối tung,

Riêng ai ở cảnh thong dong càng mầu.

Đã hơn bốn chục tuổi đầu,

Từ nay về nghỉ ngõ hầu phải thôi.

Từ nay giữ áo trần ai.

Non xanh tình thú vui chơi chữa già...

60. Tặng nội 贈內

生為同室親

Sinh vi đồng thất thân,

死為同穴塵

Tử vi đồng huyết trần.

他人尚相勉

Tha nhân thượng tương miễn,

而況我與君

Nhi huống ngã dữ quân.

黔婁固窮士

Kiểm Lâu cố cường sĩ,

妻賢忘其貧

Thê hiền vong kỳ bần.

冀缺一農夫

Ký Khuyết nhất nông phu,

妻敬儼如賓

Thê kính nghiêm như tân.

陶潛不營生

Đào Tiềm bất doanh sinh,

翟氏自爨薪

Địch thị tự thoán tân.

梁鴻不旨仕

Lương Hồng bất khải sĩ,

孟光甘布裙

Mạnh Quang cam bố quần.

君 雖 不 讀 書

Quân tuy bất độc thư,

此 事 耳 亦 聞

Thử sự nhĩ diệc văn.

至 此 千 載 後

Chí thử thiên tải hậu,

傳 是 何 如 人

Truyền thị hà như nhân?

人 生 未 死 間

Nhân sinh vị tử gian.

不 能 忘 其 身

Bất năng vong kỳ thân.

所 須 者 衣 食

Sở tu giả y thực,

不 過 飽 與 溫

Bất quá bão dĩ ôn.

蔬 食 足 充 飢

Sơ tự túc sung cơ,

何 必 膏 梁 珍

Hà tất cao lương trân?

繪 絮 足 禦 寒

Tăng nhứ túc ngự hàn,

何 必 錦 繡 文

Hà tất cầm tú văn?

君家有胎訓

Quân gia hữu di huấn,

清白遺子孫

Thanh bạch di tử tôn.

我亦貞苦士

Ngã diệc trinh khổ sĩ,

與君新結婚

Dữ quân tân kết hôn.

庶保貧與素

Thứ bảo bần dĩ tố,

偕老同欣欣

Giai lão đồng hân hân.

Thơ đưa vợ

Tình lúc sống một nhà cùng ở,

Chết ra tro, một hố cùng chung.

Khuyên nhau thiên hạ cũng cùng.

Nữa chi mình vợ, ta chồng cùng nhau?

Kìa như gã Kiềm Lâu cùng sĩ,

Cảnh nhà nghèo vợ nghĩ như không.

Nông phu Ký Khuyết cày đồng,

Vợ chàng quý trọng coi chồng khách sang.

Đào Tiềm chẳng lòng toan sinh lý,
Củ nấu ăn, Địch thị kiếm dần.
Lương Hồng quan chẳng chịu mần,
Mạnh Quang chỉ vải may quần cũng ưa,
Mình dầu đọc sách xưa không mấy,
Các truyện kia hẳn thấy quen tai.
Nghìn năm còn lại ở đời,
Đến nay cùng nói là người như sao?
Người chưa chết lúc nào còn sống,
Chẳng ai mà quên bỗng được thân,
Cái ăn cái mặc là cần.
Cũng sao no ấm qua lần là xong.
Cơm rau đủ no lòng lúc đói.
Có cần chi thức tối cao lương,
Lựa the, rét đủ mặc thường,
Cần chi áo gấm xông hương vẽ vời?
Nhà mình có để đời câu dạy:
Lấy "sạch trong" cho lại cháu con.
Ta đây cũng một lòng son.
Cùng nàng buổi mới vuông tròn thất gia,
Giữ sao nghèo sạch nếp nhà,
Cùng nhau cho đến tuổi già cùng vui.
Ngày Nay, số 108 (1.5.1938)

61. Khinh phì 輕肥

意氣驕滿路

Ý khí kiêu mãn lộ,

鞍馬光照塵

Yên mã quang chiếu trần

借問何為者

Tá vấn hà vi giả,

人稱是內臣

Nhân xưng thị nội thần.

朱紱皆大夫

Chu phát giai đại phu

紫綬或將軍

Tử thụ hoặc tương quân

誇赴軍中宴

Khoa phó quân trung yến.

走馬去如雲

Tẩu mã khứ như vân.

樽罍溢九醞

Tôn lôi dật cửu uấn,

水陸羅八珍

Thủy lục la bát trân.

果擘洞庭橘

Quả phách Đồng Đình quất,

膾切天池鱗

Khoái thiết Thiên Trì lân.

食飽心自苦

Thực bão tâm tự nhược,

酒酣氣益振

Tửu hàm khí ích chân.

是歲江南旱

Thị tuế Giang Nam hạn,

衢州人食人

Cù Châu nhân thực nhân.

Nhẹ béo

Đầy đường dáng bộ con cưng,

Ngựa yên bóng nhoáng sáng trưng bụi hồng.

Hỏi: Làm chi đó những ông?

Người ta rằng lũ quan trong đó mà.

Dải điều đều Đại phu ta,

Mà đeo dải tía hoặc là Tướng quân

Khuênh khoang đi chén trong quân,

Rộn ràng vó ngựa chạy vùn như mây.

Vò, ang chín thứ rượu đây,

Hải sơn tám bát cỗ bày linh tinh.

Quả dăng quít hái Động Đình,
Cá Thiên Trì thái, đơm thành gỏi ngon.
Ăn no khoan khoái tâm hồn,
Rượu say, ý khí hùng hồn càng thêm.
Năm nay hạn hán Giang Nam,
Cù Châu người mỗ người làm thức ăn.
Ngày Nay, số 102 (27-3-1938)

62. Văn khốc giả 聞哭者

昨日南鄰哭

Tạc nhật nam lân khốc,

哭聲一何苦

Khốc thanh nhất hà khổ?

云是妻哭夫

Vân thi thê khốc phu.

夫年二十五

Phu niên nhị thập ngũ,

今朝北里哭

Kim triêu bắc lý khốc,

哭聲又何切

Khốc thanh hựu hà thiết!

云是母哭兒

Vân thị mẫu khốc nhi,

兒年十七八

Nhi niên thập thất bát.

四鄰尚如此

Tứ lân thượng như thử,

天下多夭折

Thiên hạ đa yếu chiết.

乃知浮世人

Nãi tri phù thế nhân.

少得垂白髮

Thiểu đắc thùy bạch phát?

余今過四十

Dư kim quá tứ thập,

念彼聊自悅

Niệm bỉ, liêu tự duyệt.

從此明鏡中

Tùng thử minh kính trung

不嫌頭似雪

Bất hiềm đầu tự tuyết.

Nghe người khóc

Mới hôm nọ, xóm nam người khóc,

Tiếng khóc sao đau độc nổi lòng?

Rằng: Đâu là vợ khóc chồng,

Chồng hai năm tuổi, khuất vòng nhân gian,
Sớm nay lại khóc than xóm bắc,
Tiếng khóc sao ruột thắt từng cơn?
Rằng: Đâu là mẹ khóc con,
Con mười bảy, tám, chết còn tuổi xanh.
Bốn hàng xóm chung quanh như thế.
Khắp thế gian chết trẻ còn nhiều.
Mới hay người thế bao nhiêu,
Trắng phơ mái tóc dễ nào mấy ai?
Ta nay tuổi có ngoài bốn chục,
Nghĩ ai kia, thôi cũng vui lòng.
Từ nay trong bức gương trong,
Đầu ta ngõ tuyết, ta không quản gì.
Ngày Nay, số 105 (10-4-1938)

63. Tam niên biệt 三年別

悠悠一別已三年

Du du nhất biệt dĩ tam niên,

相望相思明月天

Tương vọng tương tư minh nguyệt thiên,

腸斷青天望明月

Trường đoạn thanh thiên vọng minh nguyệt,

別來三十六回圓

Biệt lai tam thập lục hồi viên.

Xa nhau ba năm

Xa nhau một chuyến ba năm,
Ngóng nhau chung bóng trăng rằm nhớ nhau.
Trời xanh, trăng sáng, lòng đau,
Ba mươi sáu độ trước sau trăng tròn!

64. Thính biên hồng 聽邊鴻

驚風吹起塞鴻群

Kính phong xuy khởi tái hồng quần,

半入平沙半入雲

Bán nhập bình sa bán nhập vân.

為問昭君月下聽

Vị vấn Chiêu Quân nguyệt hạ thính,

何如蘇武雪中聞

Hà như Tô Vũ tuyết trung văn?

Nghe chim hồng ngoài biên ải

Đàn hồng rợn gió ngoài biên,

Nửa sa cát bể, nửa lên mây trời.

Chiêu Quân, Tô Vũ nghe chơi,

Dưới trưng, trong tuyết đôi nơi thế nào?

Ngày Nay, số 118 (10-7-1938)

65. Tự khuyến 自勸

憶昔饑貧應舉年

Úc tích cơ bần ứng cử niên,

脫衣典酒曲江邊

Thoát y điển tửu Khúc Giang biên.

十千一斗猶奢飲

Thập thiên nhất đấu do xa ẩm,

何況官供不值錢

Hà huống quan cung bất trị tiền.

Tự khuyên mình

Nhớ xưa nghèo túng lúc khoa thi.

Bến Khúc thềm men, cổ áo đi.

Đấu rượu muôn đồng quen uống đắt.

Nửa chi lộc nước mất tiền chi!

66. Lâm Giang tống Hạ Chiêm 臨江送夏瞻

悲君老別淚沾巾

Bi quân lão biệt lệ chiêm cân,

七十無家萬里身

Thất thập vô gia vạn lý thân.

愁見舟行風又起

Sầu kiến chu hành phong hựu khởi,

白頭浪裡白頭人

Bạch đầu lãng lý bạch đầu nhân.

Tới sông tiền Hạ Chiêm

Muôn dặm thương anh, lệ biệt sầu,

Bảy mươi tuổi tác cửa nhà đâu?

Buồn trông trận gió theo thuyền nổi,

Sóng bạc đầu quanh khách bạc đầu.

Ngày Nay, số 124 (21-8-1938)

67. Đại Lâm tự đào hoa 大林寺桃花

人間四月芳菲盡

Nhân gian tứ nguyệt phương phi tận,

山寺桃花始盛開

Sơn tự đào hoa thủy thịnh khai.

長恨春歸無覓處

Trường hận xuân qui vô mịch xứ,

不知轉入此中來

Bất tri chuyển nhập thử trung lai.

Hoa đào chùa Đại Lâm

Tháng tư hoa đã hết mùa,
Hoa đào rực rỡ cảnh chùa mới nay.
Xuân về kín chốn ai hay,
Biết đâu lẫn khuất trong này núi non.
Ngày Nay, số 112 (29-5-1938)

68. Giang thượng địch 江上笛

江上何人夜吹笛

Giang thượng hà nhân dạ xuy địch,

聲聲似憶故園春

Thanh thanh tự ước cố viên xuân,

此時聞者堪頭白

Thử thời văn giả kham đầu bạch,

況是多愁少睡人

Huống thị đa sầu thiếu thụ nhân.

Sáo trên sông

Đêm, ai thổi sáo trên sông,

Vườn xuân tiếng tiếng gửi lòng ai đâu?

Ai nghe, luống những bạc đầu,

Nửa chi ít ngủ, nhiều sầu như ai?

Ngày Nay, số 123 (14-8-1938)

69. Vương Chiêu Quân 王昭君

滿面朝沙滿鬢風

Mãn diện Hồ sa mãn mấn phong,

眉銷殘黛臉銷紅

Mi tiêu tàn đại kiểm tiêu hồng,

愁苦辛勤憔悴盡

Sầu khổ tâm cần tiêu tụy tận.

如今卻似畫圖中

Như kim khước tự họa đồ trung.

Vương Chiêu Quân

Cát Hồ đầy mặt, gió đầy tai,

Mực nhạt mày xanh, má đỏ phai.

Khổ sở lo buồn tiêu tụy thế,

Mới là tranh vẽ giống như ai.

Ngày Nay, số 99 (27-2-1938)

70. Đại mại tân nữ tặng chư kỹ 代賣薪女贈諸妓

亂蓬為鬢布為巾

Loạn bông vi mấn, bố vi cân,

曉蹋寒山自負薪

Hiếu đạp hàn sơn tự phụ tân,

一種錢塘江畔女

Nhất chung Tiền Đường giang bạn nữ,

著紅騎馬是何人

Trước hồng kỵ mã thị hà nhân?

Thay lời chị bán củi tặng các kỹ nữ

Đầu bù khăn vải trùm tai,

Trèo non gánh củi sương mai lạnh lùng,

Tiền Đường cũng gái bên sông.

Mà đâu yên ngựa quần hồng là ai?

71. Túc chương đình dịch 宿樟亭驛

夜半樟亭驛

Dạ bán Chương Đình dịch,

愁人起望鄉

Sầu nhân khởi vọng hương.

明月何所見

Nguyệt minh hà sở kiến,

潮水白茫茫

Trào thủy bạch mang mang.

Ngủ nhà trạm Chương Đình

Nửa đêm ở trạm Chương Đình,

Người buồn trở dậy nặng tình hương quan

Dưới trăng trông ngóng lan man,
Nước trào trắng xóa một làn trăng soi.

Ngày Nay, số 148 (1939)

72. Đông chí túc Dương Mai quán 冬至宿楊梅館

十一月中長至夜

Thập nhất nguyệt trung trường chí dạ,

三千里外遠行人

Tam thiên lý ngoại viễn hành nhân

若為獨宿楊梅館

Nhược vi độc túc Dương Mai quán,

冷枕單床一病身

Lãnh chẩm đan sàng nhất bệnh thân.

Hôm đông chí ngủ ở quán Dương Mai

Dài nhất một đêm trong tháng một,

Ngoài ba nghìn dặm kẻ đi xa

Dương Mai quán khách mình ai ngủ,

Gối lạnh giường đơn ốm thế mà.

Ngày Nay, số 148 (1939)

73. Khuê oán từ 閨怨詞

朝憎鶯百囀

Triêu tăng oanh bách chuyển,

夜妒燕雙棲

Dạ đố yến song thê

不慣經春別

Bất quán kinh xuân biệt,

唯知到曉啼

Duy tri đáo hiếu đề.

Lời oán của buồng thê

Ríu rít tan sương ghét cái oanh,

Đêm ghen cặp én đỗ chung cành

Chẳng quen ly biệt xuân qua trái,

Chỉ biết kêu hoài lúc sang banh.

Ngày Nay, số 153 (1939)

74. Hí đề tân tài tường vi 戲題新栽薔薇

移根易地莫憔悴

Di căn dịch địa mạc tiêu tụy,

野外庭前一種春

Dĩ ngoại đình tiền nhất chủng xuân

少府無妻春寂寞

Thiếu phủ vô thê xuân tịch mịch,

花開相爾當夫人

Hoa khai tương nhĩ đáng phu nhân.

Đề bốn cây tường vi mới trồng

Chớ chi dòi dỗi mang sầu,

Trước sân ngoài ruộng chung màu một xuân

Quan đây không vợ, buồn xuân,

Tường vi hoa nở phu nhân là mày.

Ngày Nay, số 153 (1939)

75. Ký Tương Linh 寄湘靈

淚眼凌寒凍不流

Lệ nhãn lãng hàn đông bất lưu,

每經高處即回頭

Mỗi kinh cao xứ tức hồi đầu.

遙知別後西樓上

Dao tri biệt hậu tây lầu thượng,

應憑欄杆獨自愁

Ứng nhẫm lan can độc tự sầu.

Gửi cho Tương Linh

Lạnh rơi nước mắt cóng không trôi,

Ngoảnh lại đòi khi bước núi đồi

Xa biết lâu tây sau lúc biệt,

Lan can buồn tựa một mình ai!

Ngày Nay, số 150 (1939)

**76. Giang lâu vãn thiếu cảnh vật tiên kỳ ngâm ngoạn thành thiên
ký Thủy bộ Trương Tịch viên ngoại**

江樓晚眺景物鮮奇吟

翫成篇寄水部張籍員外

澹煙疏雨間斜陽

Đạm yên sơ vũ gián tà dương,

江色鮮明海氣涼

Giang sắc tiên minh hải khí lương.

蜃散雲收破樓閣

Thần tán vân thu phá lâu các,

虹殘水照斷橋梁

Hồng tàn thủy chiếu đoạn kiều lương.

風翻白浪花千片

Phong phiên bạch lãng hoa thiên phiến.

雁點青天字一行

Nhạn điểm thanh thiên tự nhất hàng.

好著丹青圖畫取

Hảo trước đan thanh đồ họa thủ,

題詩寄與水曹郎

Đề thi ký dữ Thủy tào lang.

**Lầu bên sông, chiều đứng trông
gửi quan Viên ngoại họ Trương ở bộ Thủy**

Nhật thừa mưa khói, lẫn tà dương.
Sông biển xinh thay! mát lạ nhường.
Lầu thần tan hình mây vén lại,
Cầu vồng đứt bóng nước soi ngang.
Gió bay sóng trắng hoa nghìn phiến,
Nhạn chấm trời xanh chữ một hàng.
Xanh đỏ muốn đem mà vẽ lấy,
Đề thơ gửi bác Thủy tào lang.
Ngày Nay, số 123 (14-8-1939)

77. Phong vũ vân bạc 風雨晚泊

苦竹林邊蘆葦叢

Khổ trúc lâm biên lô vĩ tùng,

停舟一望思無窮

Đình chu nhất vọng tứ vô cùng.

青苔撲地連春雨

Thanh đài phác địa liên xuân vũ,

白浪掀天盡日風

Bạch lãng hân thiên tận nhật phong.

忽忽一年行欲半

Hốt hốt bách niên hành dục bán,

茫茫萬事坐成空

Mang mang vạn sự tọa thành không.

此生飄蕩何時定

Thử sinh phiêu dăng hà thời định,

一縷鴻毛天地中

Nhất lữ hồng mao thiên địa trung.

Trải mưa gió, chiều hôm đỗ thuyền

Rừng tre khóm sậy thú bên sông,

Đỗ lại con thuyền bát ngát sông.

Mưa cũ, rêu xuân xanh đất giải.

Ngày thâu, sóng gió bạc trời tung.

Trăm năm phút chốc toàn non nửa,

Muôn việc trần gian có hóa không.

Xiêu giạt bao giờ yên chốn nỉ?

Sống trong trời đất một lông hồng

Ngày Nay, số 99 (27-2-1938)

78. Khúc giang túy hậu tặng chư thân cố

曲江醉後贈諸親故

郭東丘墓何年客

Quách đông khâu mộ hà niên khách,

江畔風光幾日春

Giang bạn phong quang kỷ nhật xuân.

只合殷勤逐杯酒

Chỉ hợp ân cần trục bôi tửu,

不須疏索向交親

Bất tu sơ sách hướng giao thân.

中天或有長生藥

Trung thiên hoặc hữu trường sinh dược,

下界應無不死人

Hạ giới ứng vô bất tử nhân.

除卻醉來開口笑

Trừ khước túy lai khai khẩu tiếu,

世間何事更關身

Thế gian hà sự cánh quan thân.

Sông Khúc, sau lúc say, đưa cho các người thân

Đồng kia, mả đó, người đâu?

Bên sông xuân sắc cùng nhau mấy ngày?

Thú chi hơn chén rượu đây,

Bạn thân ta hỡi, sum vầy chớ xa.

Thuốc tiên sống mãi họa là,

Cõi trần cái chết dễ mà tha ai!

Khi say ta mở miệng cười,
Ngoài ra, bao ná việc đời vương chi!
Ngày Nay, số 118 (10-7-1938)

79. Trung thu nguyệt 中秋月

萬里清光不可思

Vạn lý thanh quang bất khả tư,

添愁益恨繞天涯

Thiêm sầu ích hận nhiều thiên nhai.

誰人隴外久征戍

Thùy nhân lũng ngoại cửu chinh thú,

何處庭前新別離

Hà xứ đình tiền tân biệt ly.

失寵故姬歸院夜

Thất sủng cố cơ qui viện dạ,

沒番老將上樓時

Một phiên lão tướng thượng lâu thì.

照他幾許人腸斷

Chiếu tha kỷ hử nhân trường đoạn,

玉兔銀蟾遠不知

Ngọc thố ngân thiềm viễn bất tri.

Trăng giữa thu

Bóng đâu? Trong sáng vô ngần!
Sầu thêm, giận đăm cỗi trần khắp nơi.
Đóng lâu đồn thú kia ai,
Biệt ly buổi mới đâu người trước sân?
Canh khuya, ai đó phi tần,
Vua không yêu nữa tần ngần về cung.
Biên thành thế giữ không xong,
Bạc đầu, ông tướng thông dong lên chòi.
Soi cho đứt ruột bao người,
Thiền thờ, ngọc tỏ trên trời biết chi!
Ngày Nay, số 131 (8-10-1938)

80. Xuân giang 春江

炎涼昏曉苦推遷
Viêm lương hôn hiếu khổ suy thiên
不覺忠州已二年
Bất giác Trung châu dĩ nhị niên,
閉閣只聽朝暮鼓
Bế các chỉ thính triều mộ cổ,
上樓空望往來船
Thượng lâu không vọng vãng lai thuyền.
鶯聲誘引來花下
Oanh thanh dụ dẫn lai hoa hạ.

草色勾留坐水邊

Thảo sắc câu lưu tọa thủy biên.

唯有春江看未厭

Duy hữu xuân giang khan vị yếm,

鶯砂繞石綠潺湲

Oanh sa nhiều thạch lục sần viên.

Sông xuân

Lần thâu nóng lạnh hôm mai,

Trung châu nào biết đã hai năm tròn

Sớm hôm bên gác trống đồn,

Trước lầu qua lại coi buồn thuyền xa.

Tiếng oanh rủ lại dưới hoa,

Cỏ non bến nước cho ta mãi ngồi.

Sông xuân xem mãi chưa rồi,

Quần quanh sỏi đá cuốn trôi theo dòng.

Ngày Nay, số 104 (3-4-1939)

81. Lý bạch mộ 李白墓

采石江邊李白墳

Thái thạch giang biên Lý bạch phần,

遶田無限草連雲

Nhiều điền vô hạn thảo liên vân.

可憐荒壟窮泉骨

Khả liên hoang lũng cùng tuyền cốt,

曾有驚天動地文

Tằng hữu kinh thiên động địa văn.

但是詩人多薄命

Đản thị thi nhân đa bạc mệnh,

就中淪落不過君

Tựu trung luân lạc bất qua quân.

Mộ ông Lý Bạch

Bên sông Thái Thạch mồ ai?

Vùng quanh man mác chân trời cỏ non

Gò hoang, suối thẳm, xương mòn.

Long trời lở đất hãy còn văn chương.

Làng thơ mệnh bạc thế thường,

Mà trong lần dẫn anh nhường ai hơn.

Ngày Nay, số 92 (2-1-1938)

82. Văn dạ châm 聞夜砧

誰家思婦秋擣帛

Thùy gia tư phụ thu đảo bạch,

月苦風淒砧杵悲

Nguyệt khổ phong thê châm chử bi.

八月九月正長夜

Bát nguyệt cửu nguyệt chính trường dạ,

千聲萬聲無了時

Thiên thanh vạn thanh vô liễu thi.

應到天明頭盡白

Ứng đáo thiên minh đầu tận bạch.

一聲添得一莖絲

Nhất thanh thêm đắc nhất hành ti.

Nghe tiếng đập áo đêm

Nhà ai, cô gái nhớ chồng,

Đêm thu đập lụa, lạnh lòng gió trăng?

Chày giờ nện đá phăng phăng

Tháng tám, tháng chín, đêm hằng dài thay.

Luôn luôn nghìn vạn tiếng chày,

Chày thêm một tiếng, thêm đầy sợi tơ,

Sáng ra đầu đã trắng phơ.

Ngày Nay, số 134 (29-10-1938)

83. Sinh ly biệt 生離別

食檠不易食梅難

Thực bá bất dị thực mai nan,

檠能苦兮梅能酸

Bá năng khổ hề mai năng toan.

未如生別之為難

Vị như sinh biệt chi vi nan.

苦在心兮酸在肝

Khổ tại tâm hề toan tại can.

晨雞再鳴殘月沒

Thần kê tái minh tàn nguyệt một.

征馬連嘶行人出

Chinh mã liên tê hành nhân xuất.

回看骨肉哭一聲

Hồi khan cốt nhục khóc nhất thanh.

梅酸櫟苦甘如蜜

Mai toan bá khổ cam như mật.

黃河水白黃雲秋

Hoàng hà thủy bạch hoàng vân thu,

行人河邊相對愁

Hành nhân hà biên tương đối sầu.

天寒野曠何處宿

Thiên hàn dã khoáng hà xứ túc,

棠梨葉戰風颼颼

Đường lê diệp chiến phong sưu sưu.

生離別生離別

Sinh ly biệt. Sinh ly biệt

憂從中來無斷絕

Ưu từng trung lai vô đoạn tuyệt,

憂極心勞血氣衰

Ưu cực tâm lao huyết khí suy.

未年三十生白髮

Vị niên tam thập sinh bạch phát.

Biệt ly trong lúc sống

Sung, mơ ăn khó, ai ơi!

Sung ăn thời chát, mơ thời chua sao!

Chưa bằng sống biệt ly nhau,

Ruột gan chua chát lại đau bội phần.

Lần trắng gà gáy hai lần,

Hét luôn tiếng ngựa giục dẫn khách ra.

Trông nhau một tiếng khóc òa,

Mơ chua, sung chát như là mật ngon.

Nước sông trắng, mây vàng tuôn,

Kẻ đi người ở cơn buồn bên sông.

Ngủ đâu? Trời lạnh đồng không !

Đìu hiu ngọn gió loạn rung lá đường!

Biệt ly lúc ấy lạ nhường!

Mối lo chẳng dứt từ phương hướng nào?

Quá lo, huyết khí tiêu hao,

Chưa ba mươi tuổi tóc sao trắng rồi...

Ngày Nay, số 153 (19-11-1939)

84. Trường hận ca 長恨歌

漢皇重色思傾國

Hán hoàng trọng sắc tư khuynh quốc.

御宇多年求不得

Ngự vũ đa niên cầu bất đắc.

楊家有女初長成

Dương gia hữu nữ sơ trưởng thành,

養在深閨人未識

Dưỡng tại thâm khuê nhân vị thức.

天生麗質難自棄

5. Thiên sinh lệ chất nan tự khí,

一朝選在君王側

Nhất triều tuyển tại quân vương trắc.

回眸一笑百媚生

Hồi mâu nhất tiếu bách mị sinh,

六宮粉黛無顏色

Lục cung phấn đại vô nhan sắc.

春寒賜浴華清池

Xuân hàn tứ dục Hoa Thanh trì.

溫泉水滑洗凝脂

10. Ôn tuyền thủy hoạt tẩy ngưng chi.

侍兒扶起嬌無力

Thị nhi phù khởi kiều vô lực,

始是新承恩澤時

Thủy thị tân thừa ân trạch thì.

雲鬢花顏金步搖

Vân mấn hoa nhan kim bộ dao,

芙蓉帳暖度春宵

Phù dung trướng noãn độ xuân tiêu.

春宵苦短日高起

15. Xuân tiêu khổ đoản nhật cao khởi,

從此君王不早朝

Tòng thử quân vương bất tảo triều.

承歡侍宴無閒暇

Thừa hoan thị yến vô nhàn hạ,

春從春遊夜專夜

Xuân tòng xuân du dạ chuyển dạ.

漢宮佳麗三千人

Hán cung giai lệ tam thiên nhân,

三千寵愛在一身

20. Tam thiên sủng ái tại nhất thân.

金屋妝成嬌侍夜

Kim ốc trang thành kiều thị dạ.

玉樓宴罷醉和春

Ngọc lâu yến bãi túy hòa xuân.

姊妹弟兄皆列士

Tỷ muội đệ huynh giai liệt thổ,

可憐光彩生門戶

Khả liên quang thái sinh môn hộ.

遂令天下父母心

25. Toại linh thiên hạ phụ mẫu tâm,

不重生男重生女

Bất trọng sinh nam trọng sinh nữ.

驪宮高處入青雲

Ly cung cao xứ nhập thanh vân,

仙樂風飄處處聞

Tiên nhạc phong phiêu xứ xứ văn.

緩歌慢舞凝絲竹

Hoãn ca mạn vũ ngưng ty trúc.

盡日君王看不足

30. Tận nhật quân vương khan bất túc.

漁陽鼙鼓動地來

Ngư Dương bề cổ động địa lai.

驚破霓裳羽衣曲

Kinh phá Nghê thường vũ y khúc.

九重城闕煙塵生

Cửu trùng thành khuyết yên trần sinh,

千乘萬騎西南行

Thiên thặng vạn kỵ tây nam hành,

翠華搖搖行復止

35. Thúy hoa dao dao hành phục chỉ,

西出都門百餘里

Tây xuất đô môn bách dư lý.

六軍不發無奈何

Lục quân bất phát vô nại hà,

宛轉蛾眉馬前死

Uyển chuyển nga mi mã tiền tử.

花鈿委地無人收

Hoa diên ủy địa vô nhân thu.

翠翹金雀玉搔頭

40. Thúy kiều, kim tước ngọc tao đầu.

君王掩面救不得

Quân vương yểm diện cứu bất đắc,

回看血淚相和流

Hồi khan huyết lệ tương hòa lưu.

黃埃散漫風蕭索

Hoàng ai tản mạn phong tiêu tác,

雲棧縈紆登劍閣

Vân sạn oanh vu đăng Kiếm Các.

峨 嵋 山 下 少 人 行

45. Nga My sơn hạ thiếu nhân hành.

旌 旗 無 光 日 色 薄

Tinh kỳ vô quang nhật sắc bạc.

蜀 江 水 碧 蜀 山 青

Thục giang thủy bích Thục Sơn thanh.

聖 主 朝 朝 暮 暮 情

Thánh chủ triều triều mộ mộ tình,

行 宮 見 月 傷 心 色

Hành cung kiến nguyệt thương tâm sắc.

夜 雨 聞 鈴 腸 斷 聲

50. Dạ vũ văn linh trường đoạn thanh,

天 旋 地 轉 迴 龍 馭

Thiên tuyền địa chuyển hồi long ngự.

到 此 躊 躇 不 能 去

Đáo thử trừ trừ bất năng khứ.

馬 嵬 坡 下 泥 土 中

Mã Ngôi pha hạ nê thổ trung.

不 見 玉 顏 空 死 處

Bất kiến ngọc nhan không tử xứ

君 臣 相 顧 盡 霑 衣

55. Quân thần tương cố tận triêm y,

東 望 都 門 信 馬 歸

Đông vọng đô môn tín mã quy.

歸來池苑皆依舊

Quy lai trì uyển giai y cữu,

太液芙蓉未央柳

Thái Dịch phù dung Vĩ Ương liễu.

芙蓉如面柳如眉

Phù dung như diện liễu như mi

對此如何不淚垂

60. Đối thử như hà bất lệ thùy!

春風桃李花開日

Xuân phong đào lý hoa khai nhật,

秋雨梧桐葉落時

Thu vũ ngô đồng diệp lạc thì.

西宮南內多秋草

Tây cung nam nội đa thu thảo,

落葉滿階紅不掃

Lạc diệp mãn giai hồng bất tảo.

梨園子弟白髮新

65. Lê viên đệ tử bạch phát tân,

椒房阿監青娥老

Tiêu phòng a giám thanh nga lão.

夕殿螢飛思悄然

Tịch điện huỳnh phi tứ tiếu nhiên,

孤燈挑盡未成眠

Cô đăng khiêu tận vị thành miên.

遲遲鐘鼓初長夜

Trì trì chung cổ sơ trường dạ,

耿耿星河欲曙天

70. Cảnh cảnh tinh hà dục thự thiên.

鴛鴦瓦冷霜華重

Uyên ương ngổa lãnh sương hoa trọng

翡翠衾寒誰與共

Phỉ thúy khâm hàn thùy dũ cộng?

悠悠生死別經年

Du du sinh tử biệt kinh niên,

魂魄不曾來入夢

Hồn phách bất tăng lai nhập mộng.

臨邛道士鴻都客

75. Lâm Cùg đạo sĩ Hồng Đô khách,

能以精誠致魂魄

Năng dĩ tinh thành trí hồn phách.

為感君王展轉思

Vị cảm quân vương triển chuyển tư,

遂教方士殷勤覓

Toại giao phương sĩ ân cần mịch.

排空馭氣奔如電

Bài không ngự khí bốn như điện.

升天入地求之遍

80. Thăng thiên nhập địa cầu chi biến.

上窮碧落下黃泉

Thượng cùng bích lạc hạ hoàng tuyền,

兩處茫茫皆不見

Lưỡng xứ mang mang giai bất kiến.

忽聞海上有仙山

Hốt văn hải thượng hữu tiên sơn.

山在虛無縹緲間

Sơn tại hư vô phiêu diểu gian.

樓閣玲瓏五雲起

85. Lâu các linh lung ngũ vân khởi.

其中綽約多仙子

Kỳ trung xước ước đa tiên tử

中有一人字太真

Trung hữu nhất nhân tự Thái Chân.

雪膚花貌參差是

Tuyết phu hoa mạo sâm si thị

金闕西廂叩玉扃

Kim khuyết tây sương khấu ngọc quynh.

轉教小玉報雙成

90. Chuyển giao Tiểu Ngọc báo Song Thành.

聞道漢家天子使

Văn đạo Hán gia thiên tử sứ

九華帳裏夢魂驚

Cửu hoa trướng lý mộng hồn kinh

攬衣推枕起徘徊

Lãm y thôi chẩm khởi bồi hồi

珠箔銀屏迤邐開

Châu bạc ngân bình dĩ lệ khai

雲髻半偏新睡覺

95. Vân kết bán thiên tân thụỵ giác.

花冠不整下堂來

Hoa quan bất chỉnh há đường lai

風吹仙袂飄飄舉

Phong xuy tiên duệ phiêu phiêu cử

猶似霓裳羽衣舞

Do tự nghê thường vũ y vũ

玉容寂寞淚攔干

Ngọc dung tịch mịch lệ lan can

梨花一枝春帶雨

100. Lê hoa nhất chi xuân đới vũ

含情凝睇謝君王

Hàm tình ngưng thế tạ quân vương,

一別音容兩渺茫

«Nhất biệt âm dung lưỡng diều mang

昭陽殿裏恩愛絕

Chiêu Dương điện lý ân ái tuyệt,

蓬萊宮中日月長

Bồng Lai cung trung nhật nguyệt trường.

回頭下望塵寰處

105. Hồi đầu hạ vọng nhân hoàn xứ

不見長安見塵霧

Bất kiến Trường An kiến trần vụ

唯將舊物表深情

Duy tương cựu vật biểu thâm tình

鈿合金釵寄將去

Điễn hạp kim thoa ký tương khứ.

釵留一股合一扇

Thoa lưu nhất cổ, hạp nhất phiến

釵擘黃金合分鈿

110. Thoa phách hoàng kim hạp phân điễn

但教心似金鈿堅

Đã giao tâm tự kim điễn kiên

天上人間會相見

Thiên thượng nhân gian hội tương kiến»

臨別殷勤重寄詞

Lâm biệt ân cần trung ký từ

詞中有誓兩心知

Từ trung hữu thệ lưỡng tâm tri:

七月七日長生殿

115. Thất nguyệt thất nhật Trường Sinh điện

夜半無人私語時

Dạ bán vô nhân tư ngữ thì

在天願作比翼鳥

«Tại thiên nguyên tác tị dực điểu,

在地願為連理枝

Tại địa nguyên vi liên lý chi»

天長地久有時盡

Thiên trường địa cửu hữu thì tận

此恨綿綿無絕期

120. Thử hận miên miên vô tận kỳ.

Trường hận ca

Đức vua Hán mến người khuynh quốc,

Trải bao năm tìm chuốc công tai.

Nhà Dương có gái mới choai,

Buồng xuân khóa kín chưa ai bạn cùng.

5. Lạ gì của tuyết đông ngọc đức,

Chốn ngai vàng phút chốc ngồi bên.

Một cười trăm vẻ thiên nhiên,

Sáu cung nhan sắc thua hờn phấn son.

Trời xuân lạnh suốt tuôn mạch ấm,

10. Da mỡ đông kỳ tắm ao Hoa.

Vua yêu bận ấy mới là,

Con hầu nâng dậy coi đà mệt thay!

Vàng nhẹ bước lung lay tóc mái,

Màn phù dung ân ái đêm xuân.

15. Đêm xuân vẫn vùn có ngần,

Ngai rồng từ đấy chặm phần vua ra.

Suốt ngày tháng tiệc hoa vui mãi,

Đêm xuân tàn, xuân lại còn đêm.

Ba nghìn xinh đẹp chị em,

20. Ba nghìn yêu quý chất nôm một mình.

Nhà vàng đúc đêm thanh ôm ấp,

Lầu ngọc cao, say áp bầu xuân

Anh em sướng đủ mọi phần,

Mà cho thiên hạ có lần rẽ trai.

25. Vẳng tiên nhạc khắp nơi nghe biết,

Làn gió đưa cao tít Ly cung.

Suốt ngày múa hát thung dung,

Tiếng tơ, tiếng trúc say lòng quân vương.

Ầm tiếng trống Ngự Dương kéo đến,

30. Khúc Nghê thường tan biến như không.

Chín lần thành khuyết bụi tung,
Nghìn xe muôn ngựa qua vùng tây nam.
Đi lại đứng hơn trăm dặm đất,
Cờ thúy hoa bóng phất lung lay.

35. Sáu quân dùng dằng làm rầy,
Mây ngai trước ngựa lúc này thương ôi!
Ai người nhật thoa rơi bỏ đất,
Ôi! Thúy kiều ngọc nát vàng phai.

Quân vương bưng mặt cho rồi,
40. Quay đầu trông lại, máu trôi lệ giàn.

Gió tung bụi mê man tản mát,
Đường thang mây Kiếm Các lần đi,
Vắng tanh dưới núi Nga My,
Mặt trời nhật thếch, tình kỳ buồn tênh.

45. Đất Ba Thục non xanh nước biếc,
Lòng vua cha thương tiếc hôm mai.
Thấy trăng luống những đau người.
Đêm mưa đứt ruột, canh dài tiếng chuông.

Phút trời đất quay cuồng vận số,
50. Bánh xe rồng đến chỗ ngày xưa.
Đất bùn chỗ chết còn tro,
Thấy đâu mặt ngọc? bây giờ Mã Ngôi!

Đầm vạt áo, vua tôi giọt lệ,

Giống dây cương ngựa tể về đông.

55. Cảnh xưa dương liễu, phù dung,

Vị Ương, Thái Dịch hồ cung vẹn mười.

Phù dung đó! Mặt ai đâu tá?

Mây liễu đâu? Cho lá còn như!

Càng trông hoa liễu năm xưa,

60. Càng xui nước mắt như mưa ướt đầm.

Xuân đà lý gió êm hoa nở,

Thu khi mưa rụng lá ngô đồng.

Kìa Nam uyển, nọ Tây cung.

Đầy thêm ai quét lá hồng sương rơi?

65. Vườn lê cũ những ai con hát,

Mái tóc coi trắng phớt lạ lòng.

Những ai coi giữ tiêu phòng?

Mây xanh thuở ấy nay cùng già nhẵn.

Trước cung điện nhìn sân đêm tối,

70. Đom đóm bay gọi mối u sầu.

Ngọn đèn khêu đã cạn dầu.

Khó thay, giấc ngủ dễ hầu ngủ xong!

Tiếng canh tối từng từng điểm trống,

Năm canh dài chẳng giống đêm xưa.

75. Sông Ngân lấp lánh sao thưa.

Trời như muốn sáng, sao chưa sáng trời?

Trên mái ngói, sương rơi ướt lạnh,
Trong chăn nằm, bên cạnh nào ai?
Cách năm sống thác đôi nơi,
80. Thấy đâu hồn phách vãng lai giấc nồng?

Khách đạo sĩ Lâm Cùng có gã,
Chơi Hồng Đô phép lạ thần thông.
Xót vì vua chúa nhớ nhung,
Mới sai phương sĩ hết lòng ra tay.

85. Cưỡi luồng gió như bay như biển,
Trên trời xanh dưới đến đất đen.
Hai nơi bích lạc, hoàng tuyền,
Dưới trên tìm khắp, mơ huyền thấy chi!
Sực nghe nói, tìm đi mé bể,

90. Có non tiên ngoài phía hư không.
Rõ ràng cung điện linh lung,
Xa trông năm sắc mây lồng đẹp sao!
Trong tha thướt biết bao tiên tử,
Một nàng tiên tên chữ Thái Chân.

95. Mặt hoa da tuyết trắng ngần,
Dáng như người ấy có phần phải chăng?
Mái tây gõ cửa vàng then ngọc,
Cậy đưa tin Tiểu Ngọc, Song Thành.
Nghe tin sứ giả Hán đình,

100. Cửu hoa trong trướng giật mình giấc mơ.

Cầm áo dậy, thần thơ buồn bực.

Mở rèm châu bình bạc lần ra.

Bâng khuâng nửa mái mây tà,

Thềm cao xuống chiếc mũ hoa lệch đầu.

105. Phối tay áo bay màu trước gió,

Giống Nghê thường khúc múa năm xưa.

Lệ giàn mặt ngọc lụa thừa,

Cành lê hoa chiu hạt mưa xuân đầm.

Ngừng nước mắt âm thầm buồn bã.

110. Đội ơn lòng, xin tạ quân vương.

Từ ngày cách trở đôi phương,

Vắng tanh tăm tiếng, mơ màng hình dong.

Nơi đế điện dứt vòng ân ái,

Chốn tiên cung thư thái tháng ngày.

115. Cõi trần ngoảnh lại mà hay,

Tràng An chẳng thấy, thấy đầy bụi nhơ!

Lấy chi tỏ tình xưa thâm thú?

Gửi cảnh thoa vật cũ cầm xuôi.

Thoa vàng hộp khảm phân đôi.

120. Nửa xin để lại, nửa thời đem đi.

Chỉ xin nguyện lòng ghi dạ tạc.

Tựa thoa vàng bền chặt không phai.

Thời cho cách trở đôi nơi,
Nhân gian rồi với trên trời gặp nhau.
125. Ân cần dặn mấy câu lâm biệt.
Lời thề xưa lòng biết với lòng.
Nửa đêm Trùng thất trăng trong
Trường Sinh sân điện vắng không bóng người.
Xin kết nguyện chim trời liền cánh,
130. Xin làm cây cành nhánh liền nhau.
Thấm chi trời đất dài lâu.
Giận này dằng dặc dễ hầu có nguôi...

*

Tiểu thuyết thứ bảy, số 31 (29.12.1934) & số 33 (12.1.1935)

LÔ ĐỒNG 盧仝 (790-835)

85. Hữu sở tư 有所思

當時我醉美人家

Đương thì ngã túy mỹ nhân gia,

美人顏色嬌如花

Mỹ nhân nhan sắc kiều như hoa.

今日美人棄我去

Kim nhật mỹ nhân khí ngã khứ

青樓珠箔天之涯

Thanh lâu châu bạc thiên chi nha.

娟娟姮娥月

Quyên quyên Hằng Nga nguyệt,

三五二八盈又缺

Tam ngũ nhị bát doanh hựu khuyết.

翠眉蟬髮生別離

Thúy mi thiên phát sinh biệt ly,

一望不見心斷絕

Nhất vọng bất kiến tâm đoạn tuyệt.

心斷絕幾千里

Tâm đoạn tuyệt kỷ thiên lý,

夢中醉臥巫山雲

Mộng trung túy ngọa Vu sơn vân.

覺來淚滴湘江水

Giác lai lệ trích Tương giang thủy.

湘江兩岸花木深

Tương giang lưỡng ngạn hoa mộc thâm.

美人不見愁人心

Mỹ nhân bất kiến sầu nhân tâm.

含愁更奏綠綺琴

Hàm sầu cánh tấu lục y cầm

調高絃絕無知音

Điệu cao huyền tuyệt vô tri âm.

美人兮美人

Mỹ nhân hề! mỹ nhân!

不知為暮雨兮為朝雲

Bất tri vi mộ vũ hề, vi triều vân?

相思一夜梅花發

Tương tư nhất dạ mai hoa phát,

忽到窗前疑是君

Hốt đáo song tiền, nghi thị quân?

Có nhớ ai ?

Hôm ta say ở nhà ai,

Mặt ai xinh đẹp, vẽ người như hoa.

Bây giờ người đẹp bỏ ta,

Lầu son rèm ngọc cách xa chân trời.

Trăng Hằng trong trẻo gương soi,

Ba năm, hai tám đầy vơi lạ gì.

Tóc vo, mày thúy chia lìa,

Đứt tơm khúc ruột chẳng vì khuấy nhau.

Khuất nhau cách mấy ngàn dâu,

Để ai ruột đứt lòng đau lúc này.

Non Vu say giấc nằm mây,

Tính ra nước mắt tuôn đầy mạch Tương.

Sông Tương cây cối chen hàng,

Ngóng ai chẳng thấy, sầu thương dạ người.

Ngậm sầu gảy khúc đàn chơi,
Đàn hay dây đứt không người biết nhau.
Hỡi ơi! Người đẹp ta đâu?
Mưa chiều mây sớm, ai hầu biết ai?
Nhớ nhau suốt một đêm dài,
Trước song trắng toát hoa mai lúc nào!
Ngỡ mình chẳng phải mình sao?
Ngày Nay, số 149 (1939)

GIẢ ĐẢO 賈島 (779-843)

86. Tầm ẩn giả bất ngộ 尋隱者不遇

松下問童子

Tùng hạ vấn đồng tử

言師採藥去

Ngôn sư thái dược khứ.

只在此山中

Chỉ tại thử sơn trung,

雲深不知處

Vân thâm bất tri xứ.

Tìm nhà ẩn dật không gặp

Gốc thông hỏi chú học trò,

Rằng: «Thầy hái thuốc lò mò đi xa.

Chỉ trong dãy núi đây mà,
Mây che mù mịt biết là nơi nao?»

Ngày Nay, số 84 (7-11-1937)

87. Độ Tang Kiền 渡桑乾

客舍并州已十霜

Khách xá Tinh Châu dĩ thập sương,

歸心日夜憶咸陽

Quy tâm nhật dạ ức Hàm Dương.

無端更渡桑乾水

Vô đoan cánh độ Tang Kiền thủy,

卻望并州是故鄉

Khước vọng Tinh Châu thị cố hương.

Qua bến Tang Kiền

Châu Tinh đất khách trải mười hè,

Hôm sớm Hàm Dương bụng nhớ về.

Qua bến Tang Kiền vô tích nữa,

Tinh Châu ngoảnh lại đã thành quê.

Ngày Nay, số 79 (3-10-1937)

TRIỆU HỔ 趙嘏 (810-856)

88. Giang lâu thư hoài 江樓書懷

獨上江樓思悄然

Độc thượng giang lâu tứ tiểu nhiên,

月光如水水如天

Nguyệt quang như thủy, thủy như thiên.

同來玩月人何在

Đồng lai ngoạn nguyệt nhân hà tại,

風景依稀似去年

Phong cảnh y hi tự khứ niên.

Lầu bên sông tả hoài

Lên gác bên sông một ngậm ngùi,

Sáng trăng như nước, nước như trời.

Bạn chơi năm ngoái nào đâu tá?

Trăng nước như xưa chín với mười.

Ngày Nay, số 111 (22-5-1938)

TRỊNH CỐC 鄭谷

89. Độc Lý Bạch thi tập 讀李白詩集

何事文星與酒星

Hà sự Văn tinh dữ Tửu tinh,

一時鐘在李先生

Nhất thời chung tại Lý tiên sinh.

高吟大醉三千首

Cao ngâm đại túy tam thiên thủ,

留著人間伴月明

Lưu trước nhân gian bạn nguyệt minh.

Độc tập thơ Lý Bạch

Có chi sao Rượu sao Văn,

Đúc nên một Lý tiên sinh ở đời?

Ba nghìn say đọc nên bài,

Nghìn thu bạn với trăng trời sáng soi.

TÀO ĐƯỜNG 曹唐

90. Lưu Nguyễn du Thiên Thai 劉阮遊天台

樹入天台石路新

Thụ nhập Thiên Thai thạch lộ tân,

雲和草靜迴無塵

Vân hòa thảo tĩnh, quỳnh vô trần.

煙霞不省生前事

Yên hà bất tỉnh sinh tiền sự,

水木空疑夢後身

Thủy mộc không nghi mộng hậu thân.

往往雞鳴岩下月

Vãng vãng kê minh nham hạ nguyệt,

時時犬吠洞中春

Thời thời khuyến phệ động trung xuân.

不知此地歸何處

Bất tri thử địa qui hà xứ,

須就桃源問主人

Tu tựu Đào nguyên vấn chủ nhân.

Thiên Thai

Khe cây lối đá nhận đường vào,

Hoa cỏ không vương mảy bụi nào

Nhìn bóng dáng mây quên việc trước,

Trông chiều cây nước ngỗ chiêm bao

Sườn non trắng dải gà đưa gáy,

Cửa động xuân qua chó đón chào.

Muốn biết về đâu non nước ấy,

Hỏi thăm nên tới suối Hoa đào.